

Bản tin SINH HOẠT CHI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY PHÚ THỌ

15/3
2026



**QUỐC HỘI
KHÓA XVI**

**BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 - 2031**



LÀ NGÀY HỘI CỦA TOÀN DÂN!

Email: thongtinshcb@gmail.com

3

2026

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ THANH NIÊN, THẾ HỆ TRẺ

Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình. Tức là thanh niên phải có đức, có tài. Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, những cũng không lợi gì cho loài người.

Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, Hà Nội, H.2002, tập 9, tr.172.

Ngày nay, thanh niên là công dân của nước Việt Nam độc lập, tự do, có Đảng, có Đoàn của mình, có chính quyền, có Mặt trận, có quân đội của mình, là người chủ tương lai của nước nhà mình. Chính vì là người chủ tương lai, cho nên toàn thể thanh niên ta phải đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu anh dũng, vượt mọi khó khăn, thi đua giúp sức vào sự nghiệp xây dựng một nước nhà tốt đẹp - một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, để mình làm chủ mai sau

Sách đã dẫn (Sđd) tập 8, tr 261.

Thanh niên cần phải có chí tự động, tự cường, tự lập. Phải có khí khái ham làm việc chứ không ham địa vị. Phải có quyết tâm, đã làm việc gì thì làm cho đến nơi đến chốn, làm cho kỳ được. Phải có lòng ham tiến bộ, ham học hỏi, luôn học, học mãi. Học văn hóa, học chính trị, học nghề nghiệp.

Sđd, tập 5, tr 375.

Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”...

Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2000, tập 12, tr.510.



QUY ĐỊNH CỦA BAN BÍ THƯ VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG THẺ ĐẢNG VIÊN

Ngày 09/02/2026, Ban Bí thư đã ký ban hành Quy định số 06-QĐ/TW về quản lý và sử dụng thẻ đảng viên.

Quy định số 06-QĐ/TW quy định về trách nhiệm, thẩm quyền của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và đảng viên trong việc quản lý, sử dụng và xử lý vi phạm quy định về quản lý, sử dụng thẻ đảng viên.

Theo Quy định, quản lý thẻ đảng viên là các hoạt động cấp mới, cấp lại thẻ đảng viên; sản xuất, in, huỷ thẻ đảng viên; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm quy định về quản lý, sử dụng thẻ đảng viên của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy các cấp.

Thẻ đảng viên được dùng để biểu quyết trong sinh hoạt đảng, trong đại hội đảng các cấp (trừ các trường hợp biểu quyết bằng phiếu kín); thực hiện các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử theo quy định.

Việc quản lý và sử dụng thẻ đảng viên bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định. Nghiêm cấm việc làm giả thẻ đảng viên.

Về trách nhiệm của đảng viên, Quy định nêu rõ: Đảng viên phải bảo quản, giữ gìn cẩn thận thẻ đảng viên. Đảng viên sử dụng thẻ đảng viên đúng quy định; không cho người khác mượn, sử dụng thẻ đảng viên; không được dùng thẻ đảng viên để cho thuê, chuyển nhượng, thế chấp, cầm cố vay, mượn tiền, tài sản; không được đăng tải hình ảnh thẻ đảng viên lên mạng xã hội với mục đích xấu hoặc không phải thẻ của mình; không được tự huỷ thẻ đảng viên.

Nếu thẻ đảng viên bị sai, bị hỏng, bị mất phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với cấp ủy, chi bộ quản lý trực tiếp để xem xét, đề nghị việc cấp lại thẻ đảng viên theo quy định.

Đảng viên xin ra khỏi Đảng, bị khai trừ, xoá tên và đưa ra khỏi Đảng bằng các hình thức khác phải nộp lại thẻ đảng viên cho chi bộ.

Đảng viên từ trần thì gia đình của đảng viên được giữ lại thẻ đảng viên và không được sử dụng thẻ đảng viên trái với Quy định này.

Đảng viên phát hiện thẻ đảng viên của đảng viên khác bị thất lạc hoặc có những hành vi sử dụng trái với Quy định này phải kịp thời báo cáo cấp ủy, chi bộ quản lý trực tiếp để báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

Cũng theo Quy định, chi bộ, cấp ủy cơ sở có trách nhiệm: Quán triệt, hướng dẫn đảng viên quản lý, sử dụng thẻ đảng viên đúng quy định; đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (hoặc đảng uỷ được giao quyền cấp trên cơ sở, đảng uỷ được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở, đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền kết nạp đảng viên) cấp mới, cấp lại thẻ đảng viên cho đảng viên theo quy định; tổ chức phát thẻ đảng viên tại cuộc họp chi bộ gần nhất.

Định kỳ hằng năm tổ chức kiểm tra thẻ đảng viên tại cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm; báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (hoặc đảng uỷ được giao quyền cấp trên cơ sở, đảng uỷ được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở, đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền kết nạp đảng viên) kết quả kiểm tra.

Chi bộ, cấp ủy cơ sở có trách nhiệm tiếp nhận, xác minh, báo cáo kịp thời các trường hợp mất thẻ, hỏng thẻ hoặc sử dụng thẻ đảng viên không đúng quy định lên cấp ủy cấp trên trực tiếp; thu lại thẻ đảng viên khi đảng viên xin ra khỏi Đảng, bị khai trừ, xoá tên và đưa ra khỏi Đảng bằng các hình thức khác hoặc thẻ đảng viên bị sai, bị hỏng và nộp lên cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (hoặc đảng uỷ được giao quyền cấp trên cơ sở, đảng uỷ được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở, đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền kết nạp đảng viên).

Thực hiện nghiệp vụ về phát, quản lý thẻ đảng viên theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương; báo cáo định kỳ hoặc khi có



yêu cầu về tình hình quản lý, sử dụng thẻ đảng viên.

Quy định cũng nêu rõ các trường hợp xử lý vi phạm gồm: Đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự huỷ thẻ đảng viên bị xoá tên đảng viên theo quy định; Đảng viên sử dụng thẻ đảng viên sai quy định; làm mất thẻ đảng viên không có lý do chính đáng; để người khác sử dụng thẻ đảng viên thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của Đảng.

Tổ chức đảng, đảng viên phát hiện những hành vi trái với Quy định này mà không kịp thời tố giác hoặc bao che thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của Đảng. Tổ chức, cá nhân làm giả thẻ đảng viên thì tùy mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến tới chi bộ. □

Đức Anh

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Ngày 03/02/2026, Ban Bí thư đã ký ban hành Chỉ thị số 03-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, phát triển vật liệu xây dựng trong giai đoạn mới. Nội dung chính của Chỉ thị như sau:

Trong tiến trình phát triển đất nước, ngành vật liệu xây dựng đã đóng góp nhiều thành tựu quan trọng, năng lực sản xuất tăng mạnh, sản phẩm đa dạng, chất lượng ngày càng cao, đáp ứng nhu cầu trong nước, từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh quốc tế, đóng góp tích cực tạo việc làm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác quản lý, phát triển vật liệu xây dựng còn nhiều bất cập: Quy hoạch, chiến lược phát triển ngành chưa gắn kết chặt chẽ với vùng nguyên liệu; cơ chế, chính sách pháp luật về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng thiếu đồng bộ, chưa sát thực tế; đầu tư phát triển dàn trải, thiếu trọng tâm, dẫn đến tình trạng có lúc, có nơi, có mặt hàng mất cân đối cung - cầu, gây lãng phí nguồn lực xã hội; hiệu quả sản xuất, kinh doanh, năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp còn hạn chế; việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chưa được đẩy mạnh; sử dụng tài nguyên, khoáng sản chưa tiết kiệm, hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; tình trạng vi phạm pháp luật trong sản xuất, kinh doanh vẫn xảy ra thường xuyên.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, phát triển vật liệu xây dựng, phục vụ các mục tiêu chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030 và năm 2045, Ban Bí thư yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân; xác định rõ vai trò quan trọng của ngành vật liệu xây dựng trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, gắn với phòng, chống, thích ứng với biến đổi khí hậu, quá trình đô thị hoá và xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng tự chủ chiến lược. Phát triển ngành vật liệu xây dựng bền vững, tự chủ, có năng lực cạnh tranh quốc tế, gắn với nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị, ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; sản xuất và sử dụng vật liệu xanh, sạch, tiết kiệm năng lượng và tài nguyên, vật liệu thay thế, vật liệu tái chế, giảm phát thải, thân thiện với môi trường.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống quy hoạch, chiến lược về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp



thực tiễn, bảo đảm sự phát triển bền vững, ứng dụng công nghệ hiện đại, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Nghiên cứu bổ sung vào danh mục quy hoạch ngành đối với phát triển một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu: Xi măng, thép, gạch ốp lát, kính xây dựng.

Rà soát, nghiên cứu ban hành luật về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích thực chất, khả thi thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số gắn với kết quả nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của ngành. Có chế tài đủ mạnh đối với hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các bộ, ngành, địa phương; tiếp tục cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính liên quan đến quản lý, phát triển vật liệu xây dựng, khai thác khoáng sản làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng. Nghiên cứu xây dựng cơ chế đặc thù bảo đảm vật liệu san lấp cho các công trình hạ tầng trọng điểm quốc gia.

Rà soát và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo đảm phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế; tăng cường năng lực kiểm định, kiểm tra, giám sát chất lượng; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức chứng nhận, cơ quan kiểm định về vật liệu xây dựng.

3. Phát triển vật liệu xây dựng phải phù hợp với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, gắn với việc triển khai chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, yêu cầu nâng cao khả năng tự chủ chiến lược. Khuyến khích phát triển các loại vật liệu Việt Nam có lợi thế, vật liệu mới, kỹ thuật cao, thông minh; vật liệu xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường; vật liệu tái chế trên cơ sở đánh giá hiệu quả tổng thể, lâu dài (về kinh tế, môi trường, xã hội, an ninh, quốc phòng). Đa dạng hoá chủng loại, nâng cao chất lượng và giá trị

gia tăng các sản phẩm, bảo đảm phù hợp với các loại hình công trình, điều kiện khí hậu, đặc thù vùng miền; từng bước thay thế sản phẩm nhập khẩu, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh.

Tăng cường điều tra cơ bản, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin toàn quốc liên thông, đồng bộ, thống nhất về vật liệu xây dựng và khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng và đẩy mạnh cấp phép thăm dò, khai thác theo quy hoạch nhằm bảo đảm nhu cầu nguyên liệu cho sản xuất. Khuyến khích hình thành các khu vực chế biến khoáng sản tập trung, hiệu quả, giảm thất thoát, tiết kiệm tài nguyên.

Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Ứng dụng triệt để các giải pháp tiết kiệm năng lượng, sử dụng nhiên liệu thay thế, giảm phát thải. Sử dụng hệ thống xử lý bụi, khí thải đạt chuẩn quốc tế; kiên quyết loại bỏ các công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng lạc hậu, gây ô nhiễm, thâm dụng tài nguyên.

Kiên quyết không cấp phép nhập khẩu công nghệ, dây chuyền sản xuất cũ, không cấp phép đầu tư, mở rộng các dự án chưa đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường, thâm dụng năng lượng, tài nguyên. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực vật liệu xây dựng và khoáng sản làm vật liệu xây dựng; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật, gây ô nhiễm môi trường, nhất là các trường hợp tái phạm.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong quản lý hoạt động thăm dò, khai thác, xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp và Nhân dân trong việc phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý vi phạm.

4. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển



đổi số; có cơ chế đủ hấp dẫn để thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo; khuyến khích các doanh nghiệp tự nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất vật liệu mới, thân thiện môi trường, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao tỉ lệ nội địa hoá. Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại trong sản xuất, nhất là công nghệ sản xuất ít phát thải, tiết kiệm năng lượng, sử dụng nguyên liệu tái chế, phế thải, sử dụng nhiệt thừa và năng lượng tái tạo. Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá việc sử dụng cát biển trong các dự án phát triển kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo vệ môi trường. Ứng dụng rộng rãi công nghệ số trong kiểm soát chất lượng, quản lý sản xuất, logistics, giám sát, quan trắc môi trường trực tuyến, kết nối dữ liệu với cơ quan quản lý. Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật, quản lý có năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

5. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế để thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp lớn nước ngoài đầu tư, hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu - phát triển công nghệ tại Việt Nam; thúc đẩy tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ xanh, tiết kiệm năng lượng, nâng cao trình độ quản trị và năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp trong nước. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, đầu tư ra nước ngoài, hợp tác phát triển các dự án, tham gia hội chợ, giới thiệu, quảng bá thương hiệu, sản phẩm để mở rộng thị trường xuất khẩu. Theo dõi, dự báo và thông tin kịp thời diễn biến tình hình cung cầu, thị hiếu, đặc biệt là những thay đổi về yêu cầu, điều kiện nhập khẩu của các thị trường lớn trên thế giới. Quản lý hiệu quả hoạt động nhập khẩu vật liệu xây dựng, nhất là các sản phẩm trong nước đã sản xuất được; tăng cường năng lực phòng vệ thương mại.

6. Tổ chức thực hiện

- Các cấp uỷ đảng tổ chức triển khai, quán triệt Chỉ thị này đến cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Đảng uỷ Chính phủ phối hợp với Đảng uỷ Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện, nghiên cứu ban hành luật về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng, các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách phù hợp trong công tác quản lý, phát triển vật liệu xây dựng.

- Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện hệ thống quy hoạch, chiến lược; điều tra cơ bản, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật và nâng cao năng lực kiểm định, kiểm tra, giám sát chất lượng; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; đa dạng hoá sản phẩm, mở rộng thị trường xuất khẩu, tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, kiện toàn đầu mối quản lý nhà nước, tập trung kiểm tra, thanh tra, giám sát chặt chẽ, xử lý nghiêm minh vi phạm pháp luật về vật liệu xây dựng và khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tăng cường giám sát việc thực hiện Chỉ thị, phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân và doanh nghiệp tham gia phát triển, sử dụng vật liệu mới, vật liệu xanh, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, thân thiện môi trường.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan tổ chức hướng dẫn việc quán triệt tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị.

- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Bí thư.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ. □

Quỳnh Trang



KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH (26/3/1931-26/3/2026)

Mùa Xuân năm 1931, từ ngày 20 đến ngày 26/3, tại Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 2, Trung ương Đảng đã dành một phần quan trọng trong chương trình làm việc để bàn về công tác thanh niên và đi đến những quyết định có ý nghĩa đặc biệt như các cấp ủy Đảng từ Trung ương đến địa phương phải cử ngay các ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Trước sự phát triển lớn mạnh của Đoàn trên cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, ở nước ta xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở với khoảng 1.500 đoàn viên và một số địa phương đã hình thành tổ chức Đoàn từ xã, huyện đến cơ sở.

Sự phát triển lớn mạnh của Đoàn đã đáp ứng kịp thời những đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta. Đó là sự vận động khách quan phù hợp với cách mạng nước ta; đồng thời, phản ánh công lao trời biển của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng kính yêu - Người đã sáng lập và rèn luyện tổ chức Đoàn.

Được Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng và Bác Hồ cho phép, theo đề nghị của Trung ương Đoàn thanh niên Lao động Việt Nam, Đại hội toàn quốc lần thứ 3 họp từ ngày 22 - 25/3/1961 đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 (một ngày trong thời gian cuối của Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 2, dành để bàn bạc và quyết định những vấn đề rất quan trọng đối với công tác thanh niên) làm ngày thành lập Đoàn hằng năm. Ngày 26/3 trở thành ngày về vang của tuổi trẻ Việt Nam, của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quang vinh.

Từ ngày 26/3/1931 đến nay, để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ cách mạng, Đoàn đã đổi tên nhiều lần:

Từ 1931 - 1936: Đoàn TNCS Việt Nam, Đoàn TNCS Đông Dương.

Từ 1937 - 1939: Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

Từ 11/1939 - 1941: Đoàn Thanh niên phản đế Đông Dương.

Từ 5/1941 - 1956: Đoàn Thanh niên cứu quốc Việt Nam.

Từ 25/10/1956 - 1970: Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.

Từ 2/1970 - 11/1976: Đoàn Thanh niên lao động Hồ Chí Minh.

Từ 12/1976 đến nay: Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

Tháng 4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi, giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Ngày 26/3/1976, Lễ kỷ niệm lần thứ 45 ngày thành lập Đoàn đã được tổ chức trọng thể tại Hà Nội. Tại Lễ kỷ niệm này, tổ chức Đoàn trong cả nước đã thống nhất mang tên chung là Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh.

Đại hội lần thứ IV của Đảng họp từ ngày 14 đến 20/12/1976 tại Thủ đô Hà Nội đã quyết định đổi tên đảng Lao động Việt Nam (2/1951) thành Đảng Cộng Sản Việt Nam và thể theo nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên thanh niên cả nước, Đại hội Đảng lần thứ IV đã quyết định đổi tên Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh (1970) thành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Đại hội Đảng chỉ rõ nhiệm vụ của Đoàn và phong trào thanh niên trong giai đoạn mới là: “Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phải được xây dựng và củng cố vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xứng đáng là



trường học cộng sản chủ nghĩa của lớp người trẻ tuổi, là cánh tay đắc lực và đội hậu bị tin cậy của Đảng”.

Được mang tên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là vinh dự và tự hào lớn của toàn thể cán bộ đoàn viên nước ta.

Phát huy truyền thống vẻ vang trong 95 năm qua, tuổi trẻ Phú Thọ cùng với các cấp Đoàn và tuổi trẻ cả nước giữ vững niềm tin sắt son với Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, biến những khó khăn, thách thức thành động lực, kiên trì, kiên định thực hiện vị trí, chức năng, vai trò của mình trong hệ thống chính trị; phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; khơi dậy khát vọng dựng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong các tầng lớp thanh thiếu niên và nhi đồng. Luôn tiên phong đi đầu, phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, xung kích, sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2026) là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng với nhiều hoạt động ý nghĩa, sôi nổi, thiết thực được triển khai trên cả nước. Đây là dịp để thế hệ trẻ ôn lại truyền thống vẻ vang và khẳng định trí tuệ, trách nhiệm và tinh thần đổi mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Các công trình phần việc thanh niên được thực hiện dịp này nhằm chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước và của Đoàn: chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031, Đại hội các Đoàn thể Trung ương và Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XIII.

Trọng tâm là công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống vẻ vang 95 năm của Đoàn.

T.Ư Đoàn sẽ tổ chức chiến dịch truyền thông lan toả thông tin tích cực kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đoàn với chủ đề “Đoàn của chúng ta”; cho ra mắt bộ công cụ và các ấn phẩm truyền thông trực quan, hiện đại trên báo chí và các nền tảng mạng xã hội.

Các tỉnh, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc sẽ tổ chức sinh hoạt chi đoàn, diễn đàn, tọa đàm với chủ đề “Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - 95 năm tự hào”; tổ chức các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa; các hoạt động tại các địa chỉ đỏ, di tích lịch sử của Đoàn, Hội, Đội; thi sáng tạo sản phẩm tuyên truyền để tuổi trẻ thể hiện tình cảm, góc nhìn mới mẻ của mình về Đoàn; tổ chức tôn vinh các điển hình, giới thiệu những tấm gương, hình ảnh tiêu biểu của thanh niên; những mô hình, giải pháp hay trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi...; tổ chức chương trình kỷ niệm gắn với các hoạt động thiết thực dành cho người trẻ về chuyển đổi số, sáng tạo số; sinh hoạt truyền thông; giao lưu, gặp gỡ nhân chứng lịch sử... Nổi bật có, Ngày hội Thanh niên chuyển đổi số; cuộc thi Xây dựng bản đồ số hành trình 95 năm truyền thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Cũng dịp này, các hoạt động xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn và tham gia xây dựng Đảng và chính quyền nhân dân tiếp tục được quan tâm, đẩy mạnh. T.Ư Đoàn sẽ tổ chức trao giải thưởng Lý Tự Trọng năm 2026, vinh danh những cán bộ Đoàn xuất sắc; chương trình đối thoại giữa Ban Bí thư T.Ư Đoàn với thanh niên trong và ngoài nước. Một điểm nhấn mang tính đồng bộ và lan toả cao là “Ngày đoàn viên” sẽ được tổ chức đồng loạt trên toàn quốc vào Chủ nhật, ngày 22/3/2026. Cùng với đó, ngày hội “Thiếu nhi vui, khoẻ” và “Tiến bước lên Đoàn” sẽ mang đến không khí tươi vui, rộn ràng cho các em đội viên, thiếu nhi. □

Phương Anh



KỶ NIỆM 116 NĂM NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ (8/3/1910 - 8/3/2026): QUYỀN PHỤ NỮ TOÀN CẦU: NHỮNG BƯỚC TIẾN ĐÁNG GHI NHẬN VÀ NGUY CƠ THỤT LÙI HIỆN HỮU

25 năm đầu tiên của thế kỷ XXI đã chứng kiến những chuyển động quan trọng trong hành trình thúc đẩy quyền phụ nữ trên phạm vi toàn cầu. Từ cải cách pháp lý đến mở rộng cơ hội giáo dục, từ gia tăng sự tham gia chính trị đến tiến bộ trong phòng, chống bạo lực giới, bình đẳng giới ngày càng được nhìn nhận như một trách nhiệm chính trị thay vì chỉ là một mục tiêu xã hội.

Tuy nhiên, đằng sau những thành tựu đáng ghi nhận ấy, một thực tế không thể phủ nhận đang nổi lên: bất bình đẳng giới sâu sắc vẫn tồn tại và thậm chí có nguy cơ làm xói mòn những thành quả đã đạt được nếu không có những hành động quyết liệt và bền bỉ trong thời gian tới.

Những bước tiến mang tính hệ thống

Theo báo cáo năm 2025 của UN Women, kể từ năm 1995, các chính phủ trên thế giới đã triển khai 1.531 cải cách pháp luật nhằm thúc đẩy bình đẳng giới. Những cải cách này bao trùm nhiều lĩnh vực quan trọng như phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ, chống phân biệt đối xử trong lao động, luật gia đình và tăng cường sự tham gia chính trị. Những nỗ lực này đã giúp Phụ nữ ngày nay có nhiều cơ hội hơn để tiếp cận giáo dục, tham gia thị trường lao động và nắm giữ các vị trí lãnh đạo. Trong lĩnh vực giáo dục, tiến bộ đặc biệt rõ nét. Nếu như năm 2000, gần một nửa số bé gái vị thành niên và phụ nữ trẻ không được đến

trường, thì đến năm 2023, tỷ lệ này đã giảm xuống còn 30%. Số phụ nữ trẻ mù chữ trên toàn cầu cũng giảm đáng kể - từ khoảng 97 triệu người năm 1995 xuống còn gần 50 triệu người vào năm 2023. Ở một số khu vực như Nam Á, tỷ lệ mù chữ trong nhóm phụ nữ trẻ đã giảm từ hơn 40% xuống còn khoảng 10%.

Trong lĩnh vực chính trị, phụ nữ hiện chiếm khoảng 27,2% số ghế nghị viện toàn cầu, tăng mạnh so với mức 11,3% của ba thập niên trước - theo dữ liệu từ Liên minh Nghị viện Thế giới.

Một số quốc gia đã đạt hoặc tiến gần đến cân bằng giới trong cơ quan lập pháp. Điển hình như Rwanda, nơi số nữ nghị sĩ thậm chí vượt nam giới; hay Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất và Andorra - những nước đang tiến gần tới mức cân bằng giới trong đại diện chính trị.

Những tiến bộ này cho thấy quyền phụ nữ đã có những bước tiến rõ rệt kể từ năm 2000, khẳng định rằng bình đẳng giới không phải là khái niệm lý tưởng mà là một tiến trình có thể đo lường và đạt được thông qua chính sách và thể chế.

Luật pháp thay đổi nhận thức

Một trong những chuyển biến quan trọng nhất là sự thay đổi trong cách tiếp cận đối với bạo lực gia đình và bạo lực giới. Đến năm 2024, 84% quốc gia có dữ liệu đã ban hành luật về bạo lực gia đình hoặc bạo lực từ bạn đời; 66% xây dựng kế hoạch



hành động quốc gia; và 78% đã phân bổ ngân sách cho các dịch vụ hỗ trợ liên quan. Sự thay đổi này đánh dấu bước chuyển từ quan niệm coi bạo lực gia đình là vấn đề riêng tư sang nhận thức rằng đó là vấn đề công cộng cần được pháp luật điều chỉnh. Các quốc gia có luật phòng, chống bạo lực gia đình ghi nhận tỷ lệ bạo lực từ bạo hành ở mức 9,5% - thấp hơn đáng kể so với 16,1% tại các nước chưa có quy định tương tự. Điều đó cho thấy luật pháp có thể tạo ra tác động thực chất.

Tiến bộ không đồng đều và nguy cơ thụt lùi

Có thể nói những thành tựu đạt được vẫn chưa đủ để xóa bỏ bất bình đẳng sâu sắc. Hiện nay, phụ nữ trên toàn cầu chỉ có khoảng 64% số quyền pháp lý so với nam giới. Tại hơn một nửa số quốc gia, vẫn tồn tại ít nhất một hạn chế khiến phụ nữ không thể làm những công việc tương tự nam giới. Trong lĩnh vực kinh tế, phụ nữ chỉ nắm giữ khoảng 30% vị trí quản lý. Với tốc độ hiện tại, phải mất thêm khoảng một thế kỷ nữa mới đạt được cân bằng giới trong lãnh đạo.

Bạo lực vẫn phổ biến ở quy mô đáng báo động. Trên toàn cầu, cứ mỗi 10 phút lại có một phụ nữ hoặc bé gái bị sát hại bởi bạn đời hoặc người thân trong gia đình. Đáng lo ngại hơn, tỷ lệ phụ nữ sống trong nghèo đói cùng cực gần như không thay đổi kể từ năm 2020. Nếu xu hướng hiện nay tiếp diễn, đến năm 2030 sẽ có khoảng 351 triệu phụ nữ và bé gái rơi vào tình trạng này.

Xung đột vũ trang cũng làm trầm trọng thêm bất bình đẳng. Năm 2024, ước tính có 676 triệu phụ nữ và bé gái sống trong phạm vi 50 km tính từ các điểm xung đột - mức cao nhất kể từ thập niên 1990. Những con

số này cho thấy tiến bộ là có thật, nhưng không đồng đều.

Không chỉ bất bình đẳng truyền thống, các rủi ro mới cũng đang nổi lên. Nguồn tài chính dành cho bình đẳng giới và các tổ chức quyền phụ nữ đang bị thu hẹp. Đồng thời, làn sóng phản đối quyền phụ nữ ngày càng có tổ chức và mang tính xuyên quốc gia.

Một thách thức đáng chú ý khác là sự suy yếu của hệ thống dữ liệu giới - nền tảng cho trách nhiệm giải trình chính sách. Khi phụ nữ không được phản ánh đầy đủ trong dữ liệu, quyền lợi của họ cũng dễ bị bỏ qua trong quá trình ra quyết định.

Những xu hướng này cho thấy tiến bộ không phải là quá trình tự động. Bình đẳng giới là kết quả của lựa chọn chính trị và nỗ lực xã hội liên tục. Khi chính phủ hành động và các phong trào phụ nữ được hỗ trợ, tiến bộ có thể diễn ra. Ngược lại, tiến trình có thể đình trệ hoặc thậm chí thụt lùi.

25 năm qua cho thấy quyền phụ nữ đã đạt được những tiến bộ quan trọng trên phạm vi toàn cầu. Những cải cách pháp lý, thay đổi nhận thức và mở rộng cơ hội đã góp phần tạo nên nền tảng cho bình đẳng giới.

Tuy nhiên, bất bình đẳng sâu sắc vẫn tồn tại và đang đứng trước nguy cơ bị khoét sâu bởi các thách thức mới. Câu hỏi đặt ra không phải là liệu bình đẳng giới có thể đạt được hay không, mà là cộng đồng quốc tế có đủ quyết tâm chính trị, nguồn lực và tầm nhìn để bảo vệ và thúc đẩy những thành quả đã đạt được hay không. Tiến bộ đã được chứng minh là có thể. Nhưng để không bị đảo ngược, nó cần được duy trì bằng hành động liên tục - ngay từ hôm nay. □

Hoàng Linh



MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG TUYÊN TRUYỀN TRƯỚC, TRONG VÀ SAU BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 sẽ diễn ra vào ngày 15/3/2026. Đây là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, được tổ chức trong bối cảnh Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa thành công tốt đẹp, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang nỗ lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV, tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, xây dựng chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là Ngày hội của toàn dân, cần tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

*** Trước bầu cử**

- Tập trung tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; làm rõ bối cảnh, thời điểm tổ chức bầu cử gắn với thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, việc tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước sau 40 năm đổi mới.

- Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ, sâu sắc chủ trương, quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bầu cử; các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Hội đồng Bầu cử Quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền; nhấn mạnh trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử, nhất là công tác nhân sự.

- Tuyên truyền về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; làm rõ yêu cầu lựa chọn, giới thiệu những người tiêu biểu, đủ tiêu chuẩn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực và uy tín; bảo đảm hài hòa giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, giữa kế thừa, ổn định và đổi mới, phát triển; kiên quyết không để những người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử.

*** Trong thời gian bầu cử**

- Đẩy mạnh tuyên truyền quá trình tổ chức, triển khai cuộc bầu cử; phản ánh kịp thời, đầy đủ các bước, các khâu theo đúng quy định của pháp luật; biểu dương những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Tập trung tuyên truyền không khí dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật của Ngày bầu cử; ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của cử tri trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; khẳng định cuộc bầu cử thực sự là Ngày hội của toàn dân.

- Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị



- xã hội trong tham gia tổ chức bầu cử; đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng bầu cử để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*** Sau bầu cử**

- Tập trung tuyên truyền kết quả và ý nghĩa thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; khẳng định tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tổ chức và tham gia bầu cử.

- Tiếp tục tuyên truyền về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp;

những thành tựu, đóng góp của Quốc hội trong suốt 80 năm hình thành và phát triển; các hoạt động của Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp, tạo niềm tin, kỳ vọng của Nhân dân vào bộ máy chính quyền và đội ngũ đại biểu mới được bầu.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; đấu tranh, phản bác kịp thời, hiệu quả các thông tin sai trái, thù địch liên quan đến cuộc bầu cử; góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước. □

BBT

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT PHỤC VỤ CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Ngày 27/01/2026, Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Phú Thọ ban hành Văn bản số 209/CV-HĐPB về việc đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026. Nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân, bảo đảm triển khai kịp thời, hiệu quả yêu cầu, nhiệm vụ truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đề nghị các cơ quan thành viên Hội đồng; các sở, ban, ngành; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các Nghị quyết của

Bộ Chính trị, kết quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp bằng các hình thức phù hợp; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân và tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa.

2. Truyền thông, phổ biến pháp luật phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan trung ương và tỉnh.

Theo đó, các cơ quan, tổ chức và địa phương đẩy mạnh truyền thông, phổ biến pháp luật để Nhân dân hiểu, thực hiện đúng các quy định pháp luật về bầu cử, tập trung vào mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử, các



quyền bầu cử, ứng cử, quyền của cử tri, quyền lựa chọn địa điểm bầu cử, quy trình và các bước thực hiện bầu cử... và các nội dung khác có liên quan thiết thực đến quyền, nghĩa vụ của cử tri, ứng cử viên đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND số 85/2015/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND số 83/2025/QH15.

Đồng thời, từ 23 khẩu hiệu đã được định hướng tại Hướng dẫn 27-HD/BTGDVTW ngày 11/9/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, các cơ quan, tổ chức, địa phương chủ động xây dựng các khẩu hiệu truyền thông, phổ biến pháp luật về bầu cử phù hợp với yêu cầu của công tác PBGDPL; đồng thời, có thể tham khảo một số khẩu hiệu truyền thông được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia (truy cập tại địa chỉ: <http://pbgdpl.gov.vn>) để vận dụng.

Bên cạnh đó, chú trọng ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội, phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, biên soạn các tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, tài liệu song ngữ bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số... Ngoài ra, các cơ quan, tổ chức, địa phương căn cứ nguồn lực và điều kiện thực tế, tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về bầu cử, mở chuyên mục truyền thông, phổ biến pháp luật bầu cử trên Cổng/Trang thông tin điện tử hoặc Báo và Phát thanh, truyền hình Phú Thọ, Đài Truyền thanh cấp xã; tổ chức đợt cao điểm truyền thông, phổ biến pháp luật phục vụ cuộc bầu cử tại địa phương, qua đó lan tỏa sâu rộng, mạnh mẽ tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật trong các hoạt động bầu cử, để cuộc bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân và được tổ chức thành công, đúng quy định.

3. Đẩy mạnh PBGDPL, trợ giúp pháp lý trên cơ sở đề cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành.

Theo đó, tập trung tuyên truyền, PBGDPL nhằm nâng cao ý thức tự giác của Nhân dân trong thực hiện các quy định về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống pháo nổ; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm an ninh, trật tự, cư trú, xuất nhập cảnh; an toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội; phòng, chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm; an toàn thực phẩm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; tăng cường lòng ghép PBGDPL trong các hoạt động tổ chức lễ hội...

Cùng với đó, các cơ quan, tổ chức, địa phương tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn bộ phận chuyên môn, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý khi thực hiện hoạt động nghề nghiệp cần chú trọng lòng ghép phổ biến vận động cán bộ, Nhân dân tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật; tích cực tham gia đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật. Đồng thời, lựa chọn hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, bảo đảm tổ chức thực hiện thiết thực, ý nghĩa, chú trọng đến đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh công tác truyền thông, PBGDPL bằng hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, thông qua các nền tảng số, phát huy vai trò của các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng lưới loa truyền thanh cơ sở, PBGDPL trực quan trong công tác



PBGDPL; lồng ghép giao lưu, sinh hoạt văn hóa, lễ hội... Phát huy vai trò của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý, già làng, trưởng thôn, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng tham gia phổ biến, vận động, thuyết phục người dân nghiêm túc tuân thủ, chấp hành pháp luật, không vi phạm pháp luật và không tham gia tệ nạn xã hội, nỗ lực xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong đời sống xã hội.

4. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh; Đoàn Luật sư; Hội Luật gia tỉnh triển khai thực hiện công tác PBGDPL phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp

nhiệm kỳ 2026 - 2031 và nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026 bằng các hình thức, biện pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn theo quy định.

5. Các cơ quan thành viên Hội đồng; cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường chỉ đạo các cơ quan, bộ phận chuyên môn, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả, báo cáo kết quả (lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác PBGDPL năm 2026) về Hội đồng (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương theo quy định. □

Hương Giang

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ BẦU CỬ ĐBQH VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐƯỢC TRIỂN KHAI BẢO ĐẢM ĐÚNG TIẾN ĐỘ

Để bầu cử diễn ra an toàn, trở thành “Ngày hội của toàn dân”, đến nay tỉnh Phú Thọ đã thành lập Ban Chỉ đạo Bầu cử cấp tỉnh do Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban, 148 Ban Chỉ đạo Bầu cử cấp xã, Ủy ban Bầu cử tỉnh gồm 37 thành viên và 148 Ủy ban Bầu cử cấp xã với 2.473 người.

Ủy ban Bầu cử tỉnh đã tổ chức hội nghị trực tuyến tới 148 xã, phường nhằm quán triệt, thảo luận, giải thích cặn kẽ các văn bản của Trung ương, của tỉnh; hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử; việc đăng ký mẫu con dấu; công tác quản lý, sử dụng con dấu; một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ cuộc bầu cử. Ủy ban MTTQ tỉnh đã tổ chức hội nghị hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nội dung, trình tự, thủ tục, giới thiệu người ứng cử, làm hồ sơ ứng cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Toàn tỉnh đã ấn định 6 đơn vị bầu cử ĐBQH để bầu 17 đại biểu; 19 đơn vị bầu cử đại biểu HĐND tỉnh; 924 đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã. Thành lập 6 Ban bầu cử ĐBQH, 19 Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh và 924 Ban bầu cử cấp xã theo đúng luật định.

Tỉnh Phú Thọ đã thành lập 3.705 khu vực bỏ phiếu tương ứng với 3.705 Tổ bầu cử, với 55.558 thành viên tham gia phục vụ. Danh sách 2.824.639 cử tri đã được lập, niêm yết công khai, bảo đảm đầy đủ, chính xác, tạo sự đồng thuận và tin tưởng trong Nhân dân.

Kết quả Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất bầu ĐBQH khóa XVI, Phú Thọ được bầu 17 ĐBQH, trong đó địa phương giới thiệu 9 đại biểu, Trung ương giới thiệu 8 đại biểu. Đối với bầu đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031, chỉ tiêu là 85 đại biểu được bầu, dự kiến có 164 người tham gia ứng cử. Đối với bầu đại biểu HĐND cấp xã có 3.062 đại biểu được bầu, trong đó có 6.060 người được giới thiệu ứng cử.



Hội nghị hiệp thương lần thứ hai, tỉnh đã thống nhất danh sách sơ bộ 24 người ứng cử ĐBQH khóa XVI (chưa tính 8 ứng cử viên Trung ương giới thiệu về) và 157 ứng cử viên đại biểu HĐND tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031, với cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính đại diện và mở rộng dân chủ; trong đó nữ chiếm 58,33%, người dưới 40 tuổi chiếm 41,67%, người dân tộc thiểu số chiếm 33,33%. Đối với đại biểu HĐND tỉnh, danh sách sơ bộ gồm 157 người ứng cử, bảo đảm tỷ lệ nữ, người trẻ tuổi, người ngoài Đảng và người dân tộc thiểu số theo định hướng.

Hội nghị hiệp thương lần thứ ba đã thảo luận và thống nhất lập danh sách chính thức những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, nhiệm kỳ 2026-2031 gồm 29 người (8 người do Trung ương giới thiệu và 21 người do tỉnh Phú Thọ giới thiệu). Trong đó, đại biểu là nữ 14 người (chiếm 48,3%), đại biểu ngoài Đảng có 4 người (chiếm 13,8%), đại biểu trẻ tuổi (dưới 40 tuổi) có 10 người (chiếm 34,5%) và đại biểu dân tộc thiểu số 7 người (chiếm 24,1%). Trên tinh thần dân chủ, trách nhiệm và đồng thuận, hội nghị cũng thống nhất lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND tỉnh Phú Thọ khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031, gồm 138 người. Trong đó, đại biểu nữ 56 người (chiếm 40,6%), ngoài Đảng 16 người (chiếm 11,6%), trẻ tuổi (dưới 40 tuổi) có 33 người (chiếm 23,9%) và dân tộc thiểu số 25 người (chiếm 18,1%).

Các Hội nghị hiệp thương được tổ chức đúng quy định của pháp luật về bầu cử và tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri đối với người ứng cử. Danh sách chính thức bảo đảm đúng cơ cấu, thành phần, số lượng đã được xác định trong các bước hiệp thương trước; đồng thời bảo đảm tính đại diện của các tầng lớp nhân

dân, giới, độ tuổi, dân tộc, lĩnh vực công tác và phù hợp với yêu cầu, tiêu chuẩn đại biểu HĐND theo quy định.

Ở cấp xã, 148/148 xã, phường đã hoàn thành Hội nghị hiệp thương lần thứ hai, thống nhất danh sách sơ bộ 5.926 người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã, với tỷ lệ nữ gần 43%, người trẻ tuổi trên 34% và người dân tộc thiểu số trên 31%. Những con số này cho thấy sự quan tâm đặc biệt đến cơ cấu, chất lượng và tính đại diện của đội ngũ ứng cử viên.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh Phú Thọ và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã ban hành đầy đủ văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai công tác bầu cử; quán triệt các văn bản của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật về bầu cử; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường thực hiện theo kế hoạch; hoàn thiện cơ sở vật chất; xây dựng phương án bảo đảm an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy; đến nay chưa phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác bầu cử. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, tạo không khí sôi nổi hướng về ngày bầu cử. Tại nhiều địa phương trong tỉnh, không khí hướng về ngày 15/3/2026 đang lan tỏa mạnh mẽ. Các tuyến phố, khu dân cư rực rỡ cờ hoa, băng rôn tuyên truyền; người dân chủ động tìm hiểu thông tin về ứng cử viên, theo dõi danh sách niêm yết và chuẩn bị thực hiện quyền công dân của mình.

Tin tưởng rằng với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự chuẩn bị kỹ lưỡng, bài bản và tinh thần trách nhiệm cao của mỗi cử tri, Phú Thọ đang sẵn sàng cho Ngày hội lớn của toàn dân, nơi mỗi lá phiếu sẽ góp phần lựa chọn những cán bộ ưu tú, đủ đức, đủ tài, đại diện xứng đáng cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. □

Phúc Lâm



PHÚ THỌ ĐƯA HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀO CUỘC SỐNG

Lương Đức Minh

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là chủ trương lớn của Đảng, có ý nghĩa sâu sắc trong việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Trong 10 năm qua, Đảng bộ tỉnh Phú Thọ đã đặc biệt chú trọng tổ chức, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành một nội dung quan trọng, xuyên suốt, gắn chặt với thực hiện các Nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kết quả nổi bật là việc học tập và làm theo Bác không chỉ dừng lại ở nhận thức mà quan trọng hơn là những hành động cụ thể, thiết thực, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong mọi lĩnh vực đời sống.

Chỉ đạo kịp thời, đồng bộ, nhất quán

Những năm qua, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được các cấp ủy, tổ chức Đảng triển khai nghiêm túc, bài bản. Công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW được thực hiện hiệu quả, nội dung được đổi mới, hình thức phong phú, linh hoạt; chú trọng áp dụng công nghệ thông tin, tiện ích của internet và mạng xã hội, phù hợp với đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trong 10 năm, tỉnh Phú Thọ đã ban hành trên 200 văn bản triển khai, quán triệt, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW. Từ thực tiễn của từng địa phương, đơn vị đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, lựa chọn nội dung trọng tâm, đột phá, những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo giải quyết, góp phần đưa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào cuộc sống.

Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai các chuyên đề học tập và làm theo



tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được tiên hành nghiêm túc từ tỉnh đến cơ sở; phát huy tối đa, vận dụng linh hoạt, đa dạng hình thức tổ chức, tuyên truyền. Với phương châm phát huy vai trò nêu gương trong Đảng, “trên trước, dưới sau”, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị và trên 90% cán bộ, đảng viên trong tỉnh xây dựng kế hoạch hành động của cá nhân phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao; thể hiện quyết tâm, tinh thần đổi mới, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một



trăm bài diễn văn tuyên truyền”, trong rất nhiều nhiệm vụ đặt ra nhằm thực hiện hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Đảng bộ tỉnh Phú Thọ xác định chú trọng xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình là một nội dung quan trọng, cốt lõi. Thông qua đó, lấy “cái đẹp” dẹp “cái xấu”, vừa góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ “xây”, vừa để thực hiện nhiệm vụ “chống”. Các kế hoạch, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được ban hành nhằm hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng, nhân rộng điển hình tiêu biểu phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; khuyến khích cách làm hay, sáng tạo; góp phần thực hiện tốt 3 mục tiêu trụ cột: Học tập, làm theo Bác và nêu gương mà Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị đã chỉ ra. Đây là tiền đề quan trọng để Phú Thọ có những kết quả ấn tượng trong xây dựng mô hình, điển hình, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Lan tỏa việc học và làm theo Bác

Những chủ trương, chỉ đạo của tỉnh trong xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhanh chóng được triển khai thực hiện gắn với các phong trào thi đua, tạo không khí thi đua sôi nổi trong học tập và làm theo Bác ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân trên toàn tỉnh. Đây là biện pháp hữu hiệu để hệ thống các quan điểm, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh thấm sâu vào nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo chuyển biến tích cực trong hành động, trong công việc hằng ngày của mỗi người. Những tấm gương bình dị mà cao quý từ cán bộ, đảng viên đến người lao động, nông dân, học sinh... đã minh chứng rõ việc học và làm theo Bác không phải là những việc lớn lao, hay ở tầm cao... mà bắt đầu từ những hành động nhỏ, thiết thực trong cuộc sống hàng ngày.

Công tác tuyên truyền được thực hiện với hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực, đặc

biệt phát huy thế mạnh của các nền tảng mạng xã hội (fanpage, facebook, zalo, youtube...). Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục: “Những mẫu chuyện, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Học Bác mỗi ngày”, “Những tấm gương tuổi trẻ làm theo lời Bác”, “Gương sáng đảng viên”, “Nét đẹp đời thường”; tổ chức các cuộc thi báo chí, giải thưởng sáng tác, triển lãm nghệ thuật, tọa đàm khoa học; Chương trình nghệ thuật sử thi “Sáng ngời di sản Chủ tịch Hồ Chí Minh”, “Tinh Bác sáng đời ta”; tổ chức hội thi sân khấu hóa, Hội thi Báo cáo viên giỏi tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cuộc thi viết tìm hiểu về Bác Hồ, các cuộc hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, triển lãm, giới thiệu sách, ảnh; tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Qua những hoạt động trên đã nâng cao nhận thức trong Đảng, trong xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh thấm sâu, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, góp phần xây dựng, phát triển văn hóa, con người, bồi đắp tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Mỗi người tốt, việc tốt là một bông hoa đẹp, toàn tỉnh Phú Thọ đã có hàng ngàn bông hoa đẹp trong vườn hoa thi đua học tập và làm theo Bác. Đã có hàng nghìn điển hình, mô hình tiêu biểu được xây dựng, nhân rộng và ngày càng xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm mới, kinh nghiệm quý trong học tập và làm theo Bác, gắn kết với các phong trào thi đua yêu nước, như các mô hình trong thực hiện công tác cải cách hành chính, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; chương trình hiến đất làm đường giao thông nông thôn, hiến đất xây dựng nhà văn hóa khu, trường học... Qua đó xuất hiện nhiều cán bộ, đảng viên gương mẫu, đi đầu trong học tập và làm theo Bác. Nhiều tập thể, cá nhân đã được cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh biểu dương, khen thưởng. Trong 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, toàn tỉnh



có 61 tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tặng bằng khen; các tấm gương tiêu biểu được Bảo tàng Hồ Chí Minh lựa chọn giới thiệu tại triển lãm “Những tấm gương bình dị mà cao quý” vào các dịp kỷ niệm sinh nhật Bác hằng năm; đặc biệt, tại chương trình “Hồ Chí Minh - hành trình khát vọng” do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức thường niên, Phú Thọ có nhiều điển hình vinh dự được tôn vinh và được Tổng Bí thư tặng kỷ niệm chương.

Qua thực tiễn cho thấy, ai cũng có thể học và làm theo Bác một cách tự nhiên, ở mọi lúc, mọi nơi, trong mọi việc; có những người cán bộ cơ sở ngày đêm lăn lộn với công tác mặt trận ở khu dân cư; những cán bộ đoàn mẫn cán, đưa công nghệ, chuyển đổi số vào thực tiễn; những y, bác sĩ say mê học tập, nghiên cứu, sáng tạo, tìm ra phương pháp điều trị mới hiệu quả, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; những cán bộ, chiến sĩ công an, quân đội sẵn sàng đương đầu với khó khăn, vất vả vì sự bình yên của Nhân dân, giữ vững an ninh quốc phòng; những thầy hiệu trưởng tìm cách lấy lại uy tín cho ngôi trường mà mình vừa được phân công về lãnh đạo, khơi lại tâm huyết dạy và học cho thầy và trò; đó còn là những người trẻ khởi nghiệp thành công trên chính mảnh đất quê hương mình sau nhiều gian nan, thử thách; là những người dân lao động dù cuộc sống còn nhiều lo toan vẫn thường xuyên tham gia hoạt động thiện nguyện; là người khuyết tật luôn giữ gìn một tâm hồn đẹp, nghị lực vượt qua số phận, giúp đỡ những người kém may mắn hơn... Những tấm gương đó đã tạo sức lan tỏa tích cực, khơi dậy tinh thần thi đua yêu nước, cống hiến vì cộng đồng.

Việc xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình trong học tập và làm theo Bác có nhiều ý nghĩa, mang giá trị tinh thần, nhân văn to lớn, vừa là mục tiêu, vừa là động lực để mỗi tập thể, cá nhân quyết tâm đạt được kết quả cao hơn trong lao động, sản xuất và hoạt động xã hội; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị. Đó cũng là biểu hiện sinh động nhất của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; khích lệ, động viên các tập thể, cá nhân

tích cực lao động, học tập, sản xuất, góp phần xây dựng quê hương, thúc đẩy tinh thần tương thân, tương ái, lan tỏa lối sống tốt, đẹp.

Tiếp tục khơi dậy tinh thần học và làm theo Bác

Xuất phát từ thực tiễn, việc xây dựng mô hình, điển hình trong học tập và làm theo Bác cần phát huy đồng bộ vai trò của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông, đặc biệt là vai trò của cấp ủy Đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cấp ủy, tổ chức Đảng tiếp tục quan tâm đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên. Việc xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến phải gắn liền với việc phát hiện những nhân tố mới thông qua các phong trào thi đua, cuộc vận động, triển khai các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ngoài ra, cần coi trọng việc biểu dương kịp thời các mô hình, điển hình nhằm khích lệ, tạo động lực, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội. Trong xây dựng, khơi dậy mô hình, điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cần đề cao trách nhiệm, vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

Đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác là nhiệm vụ quan trọng; góp phần phát huy hệ giá trị và bản sắc văn hóa con người Phú Thọ, xây dựng xã hội lành mạnh, văn minh, an toàn, phát triển. Đó là cơ sở vững chắc để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. □



XÂY DỰNG “SỨC ĐỀ KHÁNG XÃ HỘI” TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG - YÊU CẦU CẤP THIẾT TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG HIỆN NAY

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra sâu rộng, không gian mạng đã trở thành một bộ phận không thể tách rời của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Cùng với những cơ hội to lớn mà môi trường số mang lại, đây cũng đang nổi lên như một “mặt trận mới” - phức tạp, nhạy cảm và có sức tác động trực tiếp đến nhận thức, niềm tin và thái độ xã hội. Vì vậy, đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng không còn là nhiệm vụ riêng của lực lượng chuyên trách, mà đã trở thành yêu cầu mang tính chiến lược trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay.

Sự phát triển của Internet và mạng xã hội đã làm thay đổi căn bản cách thức hình thành và lan tỏa thông tin. Mỗi cá nhân không chỉ là người tiếp nhận mà còn có thể trở thành người tạo lập và phát tán thông tin. Chính đặc điểm này khiến không gian mạng trở thành môi trường dễ bị lợi dụng để truyền bá thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Các thế lực thù địch, phản động ngày càng sử dụng thủ đoạn tinh vi, nguy trang thông tin dưới hình thức “phản biện”, “bảo vệ quyền lợi”, “chia sẻ quan điểm cá nhân” nhằm gây nhiễu loạn nhận thức xã hội, từng bước làm suy giảm niềm tin của nhân dân. Nguy hiểm hơn, tốc độ lan truyền nhanh và tính tương tác cao của môi trường số khiến thông tin xấu, độc có thể chuyển hóa nhanh chóng từ nhận thức sai lệch thành thái độ tiêu cực, thậm chí hành vi chống đối.

Chính vì vậy, có thể khẳng định rằng: không gian mạng hiện nay là địa bàn chiến lược của cuộc đấu tranh tư tưởng. Ở đó, ranh giới giữa đúng - sai, thật - giả nhiều khi bị xóa nhòa; tác động của thông tin không dừng ở cá nhân mà lan tỏa thành tâm lý xã hội. Nếu không được định hướng đúng, môi trường này có thể trở thành kênh dẫn truyền các yếu tố bất ổn.

Trước những thách thức từ không gian mạng, nếu chỉ tiếp cận bằng các biện pháp hành chính đơn thuần hoặc tư duy “cấm đoán” thì sẽ khó đạt hiệu quả lâu dài. Không gian mạng là môi trường mở, xuyên biên giới, vận hành theo logic lan tỏa tự nhiên, nên việc quản lý đòi hỏi phương thức linh hoạt, thuyết phục và phù hợp với quy luật truyền thông số.

Quản lý hiệu quả không gian mạng không có nghĩa là hạn chế quyền tiếp cận thông tin chính đáng của người dân, mà là tạo dựng môi trường thông tin lành mạnh, trong đó sự thật và giá trị tích cực giữ vai trò chủ đạo. Điều này đòi hỏi sự chuyển đổi mạnh mẽ từ tư duy “ngăn chặn” sang “dẫn dắt”, từ “xử lý” sang “phòng ngừa”, từ “đối phó” sang “chủ động kiến tạo”.

Trong cuộc đấu tranh tư tưởng, sự thật luôn là vũ khí bền vững nhất. Khi người dân được tiếp cận thông tin đầy đủ, minh bạch và kịp thời, họ sẽ có khả năng tự phân biệt đúng - sai, từ đó làm suy yếu tác động của các luận điệu xuyên tạc.

Một yêu cầu quan trọng trong quản lý không gian mạng hiện nay là phải lấy thông tin tích cực làm nền tảng dẫn dắt dư luận. Thay vì chỉ tập trung phản bác thông tin xấu, độc, cần đầu tư mạnh mẽ cho việc sản xuất và lan tỏa các nội dung chính thống, chuẩn xác, có sức thuyết phục cao.

Thông tin chính thống muốn giữ vai trò dẫn dắt phải bảo đảm ba yêu tố: đúng, nhanh và phù hợp với cách tiếp nhận của công chúng. Nếu thông tin chính thống chậm hơn tin đồn hoặc khô cứng, thiếu hấp dẫn, thì khó có thể cạnh tranh với các luồng thông tin sai lệch vốn thường được “đóng gói” dưới hình thức dễ tiếp cận.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn, giám sát xu hướng thông tin... sẽ



giúp nâng cao năng lực phát hiện sớm và xử lý kịp thời các nguy cơ. Đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng vì thế cần gắn chặt với quá trình chuyển đổi số trong công tác truyền thông

Một trong những yếu tố mang tính quyết định là phải đặt nhân dân vào vị trí trung tâm của công tác đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng. Không ai khác, chính mỗi người dân là “bộ lọc thông tin” đầu tiên trong đời sống số.

Khi người dân có đủ tri thức, bản lĩnh và kỹ năng tiếp nhận thông tin, họ sẽ không dễ bị dẫn dắt bởi tin giả hay luận điệu xuyên tạc. Ngược lại, họ có thể trở thành lực lượng tích cực góp phần lan tỏa sự thật, củng cố niềm tin xã hội.

Trong bối cảnh đó, xây dựng “sức đề kháng xã hội” trước thông tin xấu, độc trở thành nhiệm vụ chiến lược. “Sức đề kháng” này không chỉ đến từ các biện pháp quản lý, mà còn từ giáo dục, nâng cao dân trí, bồi dưỡng

kỹ năng số và củng cố niềm tin vào đường lối phát triển của đất nước.

Trong thời đại số, mỗi hành vi chia sẻ, bình luận hay tiếp nhận thông tin đều có tác động xã hội nhất định. Vì vậy, mỗi người dân khi tham gia không gian mạng đều có thể trở thành một “chiến sĩ” trên mặt trận tư tưởng - bằng việc hiểu đúng, tin vững và nói có trách nhiệm.

Khi đông đảo người dân chủ động đứng về phía sự thật, không tiếp tay cho tin giả, không lan truyền thông tin thiếu kiểm chứng, thì môi trường thông tin sẽ dần được thanh lọc. Đây chính là nền tảng để hình thành “thế trận lòng dân” vững chắc trên không gian mạng.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường số, vì thế, không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan chức năng mà là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Khi xã hội có đủ “sức đề kháng” trước thông tin xấu, độc, thì việc bảo vệ nền tảng tư tưởng sẽ được thực hiện từ gốc, một cách tự nhiên và bền vững. □

Hoàng Nam

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC LUẬN DIỆU “PHI CHÍNH TRỊ HÓA VĂN HÓA” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH

Trong chiến lược chống phá Việt Nam hiện nay, các thể lực thù địch không chỉ tập trung công kích vào lĩnh vực chính trị, kinh tế mà đặc biệt chú trọng tấn công vào văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội. Văn hóa và con người Việt Nam đã trở thành một trong những “mũi nhọn” mà các đối tượng phản động tìm cách xuyên tạc, bóp méo nhằm làm suy yếu niềm tin xã hội và phá vỡ nền tảng giá trị dân tộc.

Một trong những thủ đoạn phổ biến là công kích, đả phá các giá trị văn hóa truyền thống, đặc biệt là những phong tục hướng về nguồn cội như tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên. Các luận điệu trên thực chất nhằm phủ nhận chiều sâu đạo lý “uống nước nhớ nguồn” - giá trị cốt lõi làm nên bản sắc văn hóa Việt Nam qua hàng nghìn năm lịch sử.

Nguy hiểm hơn, các đối tượng thường lợi dụng những vấn đề nhạy cảm hoặc những hạn

chế nhất thời trong đời sống văn hóa - xã hội để tung ra luận điệu “phi chính trị hóa văn hóa”. Chúng cho rằng văn hóa cần tách khỏi chính trị, tồn tại như một lĩnh vực độc lập, không chịu sự định hướng của hệ thống chính trị. Đây là một sự nguy hiểm có chủ đích, bởi lẽ trong mọi xã hội, văn hóa luôn gắn chặt với nền tảng tư tưởng và định hướng phát triển của quốc gia.

Thực chất, luận điệu “phi chính trị hóa văn hóa” là bước đi nhằm tước bỏ vai trò định hướng của Đảng đối với sự phát triển văn hóa, từ đó từng bước làm suy yếu nền tảng tư tưởng của xã hội. Khi văn hóa bị tách khỏi mục tiêu phát triển dân tộc, khỏi lý tưởng độc lập, tự chủ và tiến bộ xã hội, thì bản sắc và sức mạnh nội sinh của quốc gia sẽ bị xói mòn.

Căn cứ vững chắc để đấu tranh phản bác
Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã khẳng định rõ yêu cầu phải tăng cường “sức đề



kháng” của văn hóa trước mọi sự xâm lăng từ bên ngoài; đồng thời bài trừ các biểu hiện lai căng, hủ lậu làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục. Quan điểm này thể hiện nhận thức sâu sắc rằng văn hóa không chỉ là lĩnh vực sáng tạo, mà còn là tuyến phòng thủ mềm bảo vệ bản sắc và bản lĩnh dân tộc.

Đại hội cũng nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc lịch sử, văn hóa và truyền thống cách mạng. Đây chính là cơ sở lý luận và thực tiễn để bác bỏ luận điệu “phi chính trị hóa văn hóa” - một biểu hiện của âm mưu tách rời văn hóa khỏi nền tảng tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

Trong bối cảnh hiện nay, việc phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, cùng với Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam, có ý nghĩa then chốt. Hai nghị quyết này khẳng định rõ quan điểm: phát triển văn hóa phải ngang tầm với kinh tế, chính trị, xã hội; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho mọi tầng lớp nhân dân.

Xây dựng hệ giá trị - nền tảng bền vững của sức mạnh văn hóa

Có thể nói trong thời gian qua, các lĩnh vực văn hóa, xã hội của nước ta đã có bước tiến bộ cả về nhận thức, hành động và kết quả; đời sống của Nhân dân được nâng lên. Công nghiệp văn hóa, giải trí đang trên đà phát triển; có 10 di sản văn hóa của Việt Nam được UNESCO công nhận, ghi danh. Chỉ số phát triển con người (HDI) tăng 18 bậc, xếp hạng 93/193 quốc gia và vùng lãnh thổ. Mạng lưới cơ sở y tế phát triển mạnh; chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên; tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tăng từ 90,2% năm 2020 lên 95,2% năm 2025.

Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 1909/QĐ-TTg, ngày 12-11-2021) khẳng định hệ thống quan điểm xuyên suốt: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa phải được đặt ngang hàng và phát triển hài hòa với kinh tế, chính trị, xã

hội;... Phát huy mọi nguồn lực phát triển để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 được ban hành nhằm giải quyết các vấn đề cấp bách hiện nay về văn hóa. Một lần nữa, vấn đề xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, vừa là mục tiêu, vừa là sức mạnh nội sinh, nguồn lực quan trọng phát triển đất nước lại được nhấn mạnh cả ở tầm lý luận và thực tiễn triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của chương trình.

Để nâng cao “sức đề kháng” văn hóa trước các tác động tiêu cực, cần tập trung xây dựng và hiện thực hóa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Hệ giá trị quốc gia với các thành tố như hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc chính là mục tiêu phát triển xuyên suốt của dân tộc.

Hệ giá trị văn hóa Việt Nam gồm các yếu tố dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học thể hiện định hướng phát triển văn hóa vừa giữ gìn bản sắc, vừa phù hợp với xu thế tiến bộ của thời đại.

Hệ giá trị gia đình với các chuẩn mực âm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh là nền tảng hình thành nhân cách con người.

Chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới với các phẩm chất yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo chính là hình mẫu cho sự phát triển bền vững của xã hội.

Khi văn hóa được phát triển đúng hướng, gắn chặt với mục tiêu phát triển đất nước và đời sống nhân dân; khi hệ giá trị quốc gia, gia đình và con người được củng cố vững chắc; thì mọi âm mưu xuyên tạc, xâm lăng văn hóa sẽ khó có thể tác động. Đó chính là con đường bền vững để giữ gìn bản sắc, tăng cường sức mạnh nội sinh và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới. □

Thu Phương



ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH TỈNH PHÚ THỌ: TƯ DUY CHIẾN LƯỢC MỞ RA KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN MỚI

Ngày 31/12/2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã ký ban hành Quyết định số 2468/QĐ-UBND phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đây không chỉ là một yêu cầu mang tính pháp lý trong công tác quản lý nhà nước, mà còn là quyết sách chiến lược có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong bối cảnh tỉnh Phú Thọ mới được hình thành trên cơ sở hợp nhất ba tỉnh trước đây.

Sự kiện hợp nhất đã tạo nên một không gian phát triển rộng lớn hơn, với nguồn lực phong phú hơn và dư địa tăng trưởng chưa từng có. Toàn tỉnh hiện có 148 đơn vị hành chính cấp xã, hội tụ đầy đủ các yếu tố về lịch sử, văn hóa, con người, tài nguyên và hạ tầng - những nền tảng quan trọng để hình thành động lực phát triển mới cho vùng Trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô.

Sau hợp nhất, Phú Thọ có diện tích tự nhiên đứng thứ 15 cả nước, dân số trên 4 triệu người, đứng thứ 11 cả nước. Tỉnh giữ vị trí trung tâm của vùng Trung du và miền núi phía Bắc, là cầu nối giữa đồng bằng sông Hồng với Tây Bắc, tiếp giáp với 7 tỉnh, thành phố, trong đó có Thủ đô Hà Nội.

Không gian địa lý thuận lợi đi cùng với hệ sinh thái tự nhiên phong phú, địa hình đa dạng, nhiều danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử, văn hóa đặc sắc. Tỉnh cũng hội tụ đầy đủ các sắc thái văn hóa đặc trưng của vùng Trung du miền núi và đồng bằng Bắc Bộ, trong đó có hai di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại là Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và Hát Xoan. Bên cạnh đó, cơ cấu dân số trẻ, nguồn nhân lực dồi dào chiếm trên 50% dân số cùng hệ thống kết nối hạ tầng đa dạng đã tạo nền tảng quan trọng cho phát triển nhanh và bền vững.

Trên cơ sở kế thừa những thành tựu của ba tỉnh trước đây, tỉnh Phú Thọ sau hợp nhất đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội trong năm 2025. Tuy nhiên, sự thay đổi về quy mô và cấu trúc phát



triển đặt ra yêu cầu phải có một quy hoạch mới phù hợp với thực tiễn của tỉnh hợp nhất.

Vì vậy, việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh được triển khai sớm với tinh thần chủ động, khoa học và bài bản. Tỉnh đã tranh thủ sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, tiếp thu ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp và người dân thông qua nhiều hội thảo, hội nghị tham vấn.

Quy hoạch điều chỉnh được xây dựng công phu, bám sát các quy trình và nguyên tắc theo quy định. Quan điểm xuyên suốt là kế thừa những nội dung còn phù hợp trong các quy hoạch trước đây, nhưng không phải là phép cộng cơ học. Trên cơ sở đánh giá toàn diện hiện trạng, tiềm năng và dư địa phát triển, tỉnh đã bổ sung những nội dung mới phù hợp với không gian phát triển mở rộng, đồng thời tích hợp các yếu tố phát triển để phát huy lợi thế tổng hợp, hạn chế sự cạnh tranh nội vùng.

Với diện tích hơn 9.361km², quy hoạch cho phép tổ chức lại không gian phát triển theo các vùng chức năng rõ ràng, bảo đảm sự gắn kết giữa đô thị, công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp và du lịch, đi đôi với bảo vệ môi trường.

Bám sát Quy hoạch tổng thể quốc gia và các chiến lược phát triển lớn của đất nước, Quy hoạch tỉnh Phú Thọ xác định các vùng phát triển, hành lang kinh tế, trục động lực và cực tăng trưởng chủ đạo. Trên cơ sở đó, các trụ cột phát triển chiến lược được định hình với những kịch bản phát triển cụ thể, phù hợp với từng giai đoạn.



Mục tiêu đến năm 2030 được xác định rõ: Phú Thọ trở thành một trong những cực tăng trưởng của vùng Thủ đô và vùng Trung du, miền núi phía Bắc; là trung tâm phát triển công nghiệp, thương mại, logistics, du lịch, y tế và đào tạo chất lượng cao; đồng thời là trung tâm tổ chức các sự kiện, lễ hội văn hóa gắn với cội nguồn dân tộc.

Không gian phát triển của tỉnh được tổ chức theo định hướng “Ba hành lang - Một vành đai - Năm trục động lực”. Đây là cách tiếp cận mang tính chiến lược nhằm tối ưu hóa liên kết nội tỉnh và liên vùng, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

Các chỉ tiêu phát triển chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030 cũng được xác định cụ thể: tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt khoảng 11 - 12%/năm; tỷ lệ đô thị hóa đạt 35 - 40%; chỉ số phát triển con người đạt khoảng 0,78; cơ bản không còn hộ nghèo; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị đạt 100%, khu vực nông thôn đạt trên 85%; tỷ lệ che phủ rừng duy trì khoảng 42,5%.

Tầm nhìn đến năm 2050, Phú Thọ phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là

trung tâm công nghiệp - thương mại - logistics hiện đại của khu vực; có hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, thông minh; xã hội phát triển hài hòa; đời sống nhân dân có chất lượng cao; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc.

Để hiện thực hóa các mục tiêu này, quy hoạch bám sát các định hướng và khâu đột phá được xác định trong Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Trọng tâm là phát triển hạ tầng đồng bộ; đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên khoa học công nghệ và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; thu hút đầu tư có chọn lọc; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Quy hoạch cũng phân kỳ phát triển theo từng giai đoạn, gắn với khả năng huy động nguồn lực, làm cơ sở để các cấp, ngành cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch và dự án đầu tư.

Việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 không chỉ mở ra không gian phát triển mới cho tỉnh hợp nhất, mà còn thể hiện khát vọng vươn lên mạnh mẽ trong giai đoạn phát triển mới. □

Hoàng Linh

BƯỚC CHUYỂN CHIẾN LƯỢC ĐẶT CON NGƯỜI Ở TRUNG TÂM CỦA SỰ PHÁT TRIỂN

Việc Quốc hội thông qua Luật Dân số ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 1/7/2026, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong tư duy và cách tiếp cận đối với công tác dân số ở nước ta. Không chỉ đơn thuần là sự điều chỉnh về kỹ thuật quản lý, đạo luật này phản ánh rõ sự chuyển dịch chiến lược từ kiểm soát quy mô sang phát triển và nâng cao chất lượng dân số, qua đó khẳng định nhất quán quan điểm đặt con người ở vị trí trung tâm của phát triển bền vững.

Chuyển từ kiểm soát sang phát triển

Trong nhiều thập kỷ, chính sách dân số của Việt Nam tập trung vào kiểm soát mức sinh nhằm ổn định quy mô dân số. Tuy nhiên, bối cảnh phát triển mới đòi hỏi một cách tiếp cận toàn diện hơn. Luật Dân số lần này đã thể hiện rõ sự thay đổi căn bản: từ mục tiêu giảm số lượng sang nâng cao chất lượng.

Theo đó, cá nhân và các cặp vợ chồng được trao quyền tự quyết về thời điểm sinh con và số lượng con, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và sức khỏe của mình. Đây là bước tiến quan trọng trong việc bảo đảm quyền con người, đồng thời phù hợp với xu hướng quản trị dân số hiện đại trên thế giới.

Dân số tiếp tục được xác định là yếu tố quan trọng hàng đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Luật quy định việc thực hiện chính sách dân số gắn với duy trì mức sinh thay thế, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh, thích ứng với già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ chặt chẽ với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

Nâng cao chất lượng dân số - trụ cột trung tâm
Một trong những nội dung nổi bật của Luật



là các chính sách nâng cao chất lượng dân số cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần.

Luật bổ sung quy định về tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; khuyến khích sàng lọc bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh; tăng cường chăm sóc sức khỏe sinh sản với sự hỗ trợ của Nhà nước. Đây là nền tảng quan trọng để hình thành một thể hệ công dân khỏe mạnh, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong dài hạn.

Đáng chú ý, Luật cũng dành sự quan tâm đặc biệt đến việc bảo vệ và phát triển dân số đối với các dân tộc thiểu số rất ít người - một nội dung mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc trong bối cảnh phát triển bền vững và bảo tồn đa dạng văn hóa.

Tiếp cận linh hoạt theo vùng và học hỏi kinh nghiệm quốc tế

Là quốc gia đi sau trong quá trình chuyển đổi chính sách dân số, Việt Nam đã chủ động học hỏi kinh nghiệm quốc tế.

Luật Dân số thể hiện rõ sự tiệm cận với thông lệ của nhiều quốc gia phát triển thông qua việc điều chỉnh chính sách theo vùng miền: khuyến khích sinh con tại khu vực có mức sinh thấp và kiểm soát hợp lý ở những địa bàn đông dân.

Cách tiếp cận này tương đồng với kinh nghiệm của Hàn Quốc và Nhật Bản, nơi Chính phủ sử dụng tổng hợp các công cụ hỗ trợ nhằm duy trì mức sinh thay thế.

Đồng thời, việc chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo và chăm sóc sức khỏe suốt đời cũng phản ánh sự tham khảo kinh nghiệm từ Pháp và Thụy Điển - những quốc gia có hệ thống an sinh xã hội toàn diện, góp phần giảm bất bình đẳng và hỗ trợ lao động nữ.

Ứng phó với ba thách thức lớn

Luật Dân số ra đời trong bối cảnh Việt Nam đang đối mặt với ba thách thức đồng thời: Mức sinh giảm thấp; Tốc độ già hóa dân số nhanh; Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng nguồn nhân lực.

Trước thực tế đó, Luật đã đưa ra nhiều biện pháp nhằm duy trì mức sinh thay thế. Lao động nữ sinh con thứ hai được tăng thời gian nghỉ

thai sản lên 7 tháng; phụ nữ thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người được hỗ trợ tài chính khi sinh con; phụ nữ sinh con tại địa phương có mức sinh thấp hoặc sinh đủ hai con trước 35 tuổi được hưởng chính sách hỗ trợ phù hợp.

Đặc biệt, người có từ hai con đẻ trở lên được ưu tiên mua, thuê mua hoặc thuê nhà ở xã hội theo quy định pháp luật.

Chủ động thích ứng với già hóa dân số, Củng cố lợi thế dân số vàng

Song song với chính sách khuyến sinh, Luật cũng xây dựng hệ thống giải pháp nhằm thích ứng với già hóa dân số. Các nội dung trọng tâm bao gồm: Phát triển mạng lưới bệnh viện lão khoa; Mở rộng dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; Bảo đảm người cao tuổi tiếp cận thuận lợi với dịch vụ y tế

Luật khuyến khích chuẩn bị cho tuổi già từ sớm, ưu đãi doanh nghiệp tham gia cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho người cao tuổi; hỗ trợ người cao tuổi về việc làm, an sinh xã hội, khởi nghiệp và tham gia chuyển đổi số. Việc phát triển bảo hiểm chăm sóc dài hạn và thu hút nguồn nhân lực cho lĩnh vực lão khoa cũng được xác định là yêu cầu cấp thiết.

Thông qua các quy định về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sàng lọc trước sinh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Luật góp phần ổn định cấu trúc dân số và tận dụng hiệu quả thời kỳ dân số vàng. Đây là nền tảng quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Luật cũng quy định Ngày Dân số Việt Nam là ngày 26/12 hằng năm và Tháng hành động quốc gia về Dân số là tháng 12 - tạo cơ hội để toàn xã hội cùng nhìn nhận và thúc đẩy thực hiện chính sách dân số hiệu quả.

Cùng với các chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2026-2035, Luật Dân số được kỳ vọng sẽ mở ra giai đoạn phát triển mới cho công tác dân số. Quan trọng hơn, luật góp phần hình thành một lực lượng dân số không chỉ ổn định về quy mô mà còn khỏe mạnh, có tri thức và khả năng thích ứng cao - yếu tố quyết định để nâng cao vị thế quốc gia trong dài hạn. □

Giang Nam



CHỦ TỊCH NƯỚC LƯƠNG CƯỜNG THĂM, CHÚC TẾT NHÂN DÂN VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH PHÚ THỌ

Nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, Chủ tịch nước Lương Cường cùng Đoàn công tác Trung ương đã tới thăm, chúc Tết các hộ nghèo, gia đình chính sách, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn và lực lượng vũ trang tỉnh Phú Thọ.

Báo cáo với Chủ tịch nước, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ Trần Duy Đông cho biết, năm 2025, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, tỉnh đã phát huy tinh thần đoàn kết, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, qua đó đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Nổi bật, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 10,52%, đứng thứ 4 toàn quốc và dẫn đầu khu vực Trung du và miền núi phía Bắc. Quy mô nền kinh tế đạt khoảng 412,4 nghìn tỷ đồng; tổng thu ngân sách nhà nước đạt gần 62 nghìn tỷ đồng, trong đó thu nội địa trên 55 nghìn tỷ đồng. Công tác giải ngân vốn đầu tư công nằm trong nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, hiệu quả, góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Phát biểu tại buổi trao quà, Chủ tịch nước Lương Cường bày tỏ vui mừng trước những kết quả mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Phú Thọ đạt được trong năm 2025. Chủ tịch nước nhấn mạnh, đây là năm đầu tiên thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, dù còn nhiều khó khăn, song với tinh thần đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao, chủ động và sáng tạo, tỉnh đã đạt được kết quả toàn diện, tạo dấu ấn rõ nét. Chủ tịch nước đánh giá cao công tác chuẩn bị và chăm lo Tết cho Nhân dân, bảo đảm mọi người, mọi nhà đều được



Chủ tịch nước Lương Cường trao quà cho các hộ nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

vui Xuân, đón Tết an toàn, lành mạnh, tiết kiệm. Thay mặt lãnh đạo Nhà nước, Chủ tịch nước chúc mừng và biểu dương những thành tích mà Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân và lực lượng vũ trang tỉnh Phú Thọ đã đạt được trong năm qua. Chủ tịch nước đề nghị cấp ủy, chính quyền tỉnh tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chăm lo đời sống Nhân dân. Đặc biệt, địa phương quan tâm, chăm lo chu đáo các đối tượng chính sách, Mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, công nhân lao động khó khăn và người nghèo. Đồng thời, tỉnh, lực lượng vũ trang thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, tổ chức thăm hỏi, động viên các lực lượng trực Tết.

Bên cạnh nhiệm vụ chăm lo Tết, Chủ tịch nước yêu cầu, tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển năm 2026, năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm trước mắt của tỉnh là thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, chuẩn bị và tổ chức thành



công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Dịp này, Chủ tịch nước đã trao quà tặng Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Công an tỉnh và 1.000

suất quà cho các hộ nghèo, gia đình chính sách và công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. □

Đức Anh

KHAI MẠC KỲ HỌP TỔNG KẾT HĐND NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Ngày 6/2, HĐND tỉnh khai mạc Kỳ họp tổng kết HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 và xem xét, quyết định một số nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới.

Phát biểu khai mạc Kỳ họp, Chủ tịch HĐND tỉnh Bùi Đức Hình nhấn mạnh: Kỳ họp tổng kết HĐND tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2021-2026 tổ chức trong không khí cả nước tràn đầy niềm tự hào, phấn khởi và quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; đồng thời chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Đồng chí khẳng định: Nhiệm kỳ 2021-2026, trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế có nhiều biến động. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, phải đối mặt với những khó khăn, thách thức chưa từng có do đại dịch COVID-19 gây ra. Cuối nhiệm kỳ, triển khai chủ trương lớn của Đảng về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tỉnh và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khởi đầu cho kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo kịp thời của Trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quyết liệt của Tỉnh ủy; sự đồng hành của HĐND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh cùng tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, kinh tế - xã hội của tỉnh tăng trưởng khá, tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 7,9%/năm; thu nhập bình quân đầu người ước đạt 111,4 triệu đồng/năm, tăng gần 1,57 lần so với đầu nhiệm kỳ; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch



Quang cảnh kỳ họp.

đúng hướng; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện. Nhiều công trình, dự án trọng điểm, có ý nghĩa chiến lược được khởi công và hoàn thành. An sinh xã hội được bảo đảm; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; diện mạo nông thôn, đô thị, miền núi có nhiều đổi mới. Trong những kết quả chung đó, có sự tham góp tích cực, quan trọng và hiệu quả của HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

Trong nhiệm kỳ 2021-2026, HĐND tỉnh (gồm 3 tỉnh trước hợp nhất và tỉnh Phú Thọ sau hợp nhất) đã tổ chức 86 kỳ họp, ban hành 1.330 nghị quyết. Đặc biệt từ sau khi hợp nhất đến nay, cùng với sự nỗ lực của toàn hệ thống chính trị, HĐND tỉnh đã tổ chức 8 kỳ họp, ban hành tổng số 136 nghị quyết, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương trước thời hạn luật định (theo quy định xong trước ngày 1/3/2027); trở thành một trong số địa phương hoàn thành việc chuẩn hóa, thống nhất hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sớm nhất trong cả nước. Hoạt động giám sát,



chất vấn, giải trình tiếp tục được đổi mới, tập trung vào tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm được xã hội và người dân quan tâm, những vấn đề đặt ra trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo được chú trọng, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân trong quá trình chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền.

Trên cơ sở các nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; bám sát các chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và nghị quyết của HĐND tỉnh để triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, chuẩn bị các điều kiện

cần thiết cho việc sáp nhập tỉnh và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Kỳ họp tập trung đánh giá toàn diện kết quả hoạt động của các cơ quan theo quy định, xem xét báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh; báo cáo công tác nhiệm kỳ của UBND, các Ban HĐND, TAND và VKSND tỉnh; đồng thời thảo luận, dự kiến thông qua 4 nghị quyết quan trọng, bảo đảm sự thông suốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn tới. Cùng với đó, HĐND tỉnh thực hiện công tác thi đua, khen thưởng nhằm ghi nhận và trân trọng cảm ơn những đóng góp tâm huyết, trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong nhiệm kỳ vừa qua. □

Đức Anh

CHỦ TỊCH UBND TỈNH TRẦN DUY ĐÔNG CẮT BĂNG KHÁNH THÀNH TRUNG TÂM CAMERA GIÁM SÁT AN NINH TRẬT TỰ, XỬ LÝ VI PHẠM VỀ TRẬT TỰ ATGT

Ngày 16/2, Công an tỉnh đã chính thức đưa vào vận hành Trung tâm Camera giám sát an ninh trật tự, xử lý vi phạm về trật tự ATGT khu vực thành phố Việt Trì (cũ) và Khu di tích lịch sử Đền Hùng.

Tới dự và cắt băng khánh thành Trung tâm có các đồng chí: Trần Duy Đông - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Trần Việt Cường - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Nội vụ; Thiếu tướng Nguyễn Minh Tuấn - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh cùng lãnh đạo một số sở, ngành của tỉnh.

Hệ thống camera giám sát trên gồm 202 điểm với 635 camera được lắp đặt trên các tuyến đường khu vực thành phố Việt Trì (cũ) và Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng. Toàn bộ hệ thống được thiết kế theo kiến trúc tập trung, tích hợp, kết nối về Trung



Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông và các đại biểu cắt băng khánh thành Trung tâm Camera giám sát an ninh trật tự, xử lý vi phạm về trật tự ATGT.

tâm điều hành đặt tại Trung tâm chỉ huy Công an tỉnh, đảm bảo khả năng giám sát, điều hành thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở.

Hệ thống được trang bị các dòng camera IP độ phân giải cao, hỗ trợ quan sát rõ nét, tích hợp công nghệ hồng ngoại và cân bằng



ánh sáng thông minh, cho phép ghi hình ổn định trong điều kiện thời tiết khác nhau. Nhiều điểm được bố trí camera quay 360 độ, zoom quang học lớn, giúp theo dõi linh hoạt các khu vực trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự và an toàn giao thông. Hình ảnh, Clip ghi lại rõ nét, đầy đủ thông tin về thời gian, địa điểm, là căn cứ pháp lý để lực lượng CSGT xác minh các trường hợp vi phạm, từ đó ra quyết định xử phạt nguội minh bạch, khách quan.

Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông phát biểu ghi nhận những nỗ lực của lực lượng công an trong việc giữ vững ổn định địa bàn; đồng thời nhấn mạnh việc triển khai hệ thống camera là bước đi tất yếu để hiện đại hóa công tác quản lý xã hội. Đây không chỉ là công cụ giám sát đơn thuần mà là “cánh tay nối dài” của lực lượng Công an trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

Để hệ thống phát huy tối đa hiệu quả, Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Trung tâm chỉ huy

của Công an tỉnh là đơn vị chủ trì vận hành, khai thác hệ thống camera giám sát, là nơi tiếp nhận, phân tích, xử lý thông tin dữ liệu, là đầu mối chỉ huy điều hành mọi hoạt động liên quan đến sử dụng dữ liệu từ hệ thống, nên có trách nhiệm bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, phân công nhân lực có năng lực quản trị hệ thống, đảm bảo dữ liệu phục vụ các công tác an ninh trật tự, xử lý các vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn tỉnh nhanh chóng, kịp thời, chính xác và đạt hiệu quả cao. Định kỳ, cần đánh giá hiệu quả của công tác vận hành, khai thác sử dụng camera, yêu cầu phối hợp với các đơn vị thi công khắc phục những lỗi hỏng, thiếu sót của hệ thống, kịp thời đảm bảo giá trị pháp lý, tính liên tục thường xuyên và có thể mở rộng phạm vi liên kết hệ thống đến các hệ thống của các đơn vị khác trên địa bàn khác trong tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị nhà thầu, các sở, ngành, đơn vị viễn thông và cơ quan thông tấn báo chí cần tích cực hỗ trợ kỹ thuật, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, nhất là luật giao thông đường bộ. □

Quỳnh Trang

THÔNG XE, VẬN HÀNH CẦU PHẠO ĐOAN HÙNG CHỈ SAU 24 GIỜ LẮP ĐẶT

Sáng ngày 16/2/2026, (tức 29 tháng Chạp năm Ất Ty), tỉnh Phú Thọ phối hợp với Bộ Quốc phòng tổ chức Lễ thông xe cầu phao Đoan Hùng tại xã Đoan Hùng. Dự buổi lễ có các đồng chí: Đại tướng Nguyễn Tân Cương - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Thường vụ Quân ủy Trung ương, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng; Thiếu tướng Trần Văn Bắc - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tư lệnh Quân khu 2; Phạm Đại Dương - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy. Cùng dự có các đại diện lãnh đạo cơ quan thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Binh chủng Công



Bí thư Tỉnh ủy Phạm Đại Dương phát biểu tại buổi lễ

binh; lãnh đạo một số sở, ngành tỉnh Phú Thọ; lãnh đạo xã Đoan Hùng; các cơ quan liên quan cùng đông đảo Nhân dân.



Tại buổi lễ, lãnh đạo Binh chủng Công binh đã đọc thư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng gửi cán bộ, chiến sĩ tham gia bắc cầu phao Đoàn Hùng; đồng thời báo cáo tiến độ triển khai nhiệm vụ, công tác phối hợp với Quân khu 2, Quân chủng Phòng không - Không quân và các lực lượng liên quan; tình hình bảo đảm kỹ thuật, hậu cần, tổ chức chỉ huy điều hành cũng như những khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai bắc cầu phao.

Theo đó, đúng 4 giờ ngày 15/2 (tức 28 tháng Chạp năm Ất Ty), Bộ Tư lệnh Binh chủng Công binh đã chỉ đạo Lữ đoàn Công binh 249 tổ chức cơ động lực lượng, phương tiện lên khu vực cầu Đoàn Hùng thực hiện nhiệm vụ. Sau gần một ngày thi công khẩn trương, Lữ đoàn Công binh 249 đã phối hợp với lực lượng của Quân khu, lực lượng của địa phương với tổng quân số gần 800 người, cùng các trang thiết bị chuyên dụng, tổ chức hoàn thiện 2 đường lên xuống bến ở Tả ngạn thuộc khu Đồng Tâm, xã Đoàn Hùng dài 75m, mặt đường rộng 10m và bờ Hữu ngạn thuộc khu Đại Hội, xã Đoàn Hùng dài 89m, mặt đường rộng 11m và 1 bến hạ thủy với khối lượng san lấp, đào đắp lên đến 70.000m³.

Song song với quá trình chuẩn bị, lực lượng công binh đã hạ thủy các phương tiện khí tài từ 12 giờ, ngày 15/2 đến 18 giờ cùng ngày. Sau khi đủ điều kiện đã tiến hành quay cầu hợp long và sau đúng 90 phút, cây cầu phao PMP 60 tấn đã hoàn thành với tổng chiều dài 220,25m, bao gồm 31 đốt khơi, 2 đốt mố, chịu được trọng tải 60 tấn, nối liền 2 bờ khu Đồng Tâm và khu Đại Hội của xã Đoàn Hùng. Sau khi hợp long, các lực lượng của Quân khu đã phối hợp với Binh chủng Công binh và tỉnh Phú Thọ hoàn thiện mặt đường, đường lên, xuống bến, lắp đặt cầu phao đủ điều kiện an toàn cho xe qua cầu. Có được kết quả này là nhờ sự nỗ lực lớn của lực lượng công binh, sự ủng hộ trong giải phóng mặt bằng của người dân hai bên đầu cầu.

Phát biểu tại buổi lễ, Đại tướng Nguyễn Tân Cương và Bí thư Tỉnh ủy Phạm Đại Dương khẳng định: Cầu phao Đoàn Hùng là



Các lực lượng tham gia lễ thông cầu

công trình mang ý nghĩa đặc biệt không chỉ về giao thông mà còn về tinh thần trách nhiệm, về nghĩa tình quân dân bền chặt. Các đồng chí khẳng định, điều xúc động và tự hào là tinh thần sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ của các lực lượng tham gia bắc cầu. Tinh thần ấy không chỉ là việc chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy mà cao hơn là sự thể hiện bản lĩnh, trách nhiệm, tấm lòng vì Nhân dân phục vụ. Đó cũng là minh chứng sinh động cho phẩm chất cao đẹp của Bộ đội Cụ Hồ, Công an Nhân dân, luôn sẵn sàng đặt lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết.

Các lực lượng, trong đó lực lượng công binh làm nòng cốt đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bắc cầu phao bảo đảm kỹ thuật, an toàn tuyệt đối, sẵn sàng đưa vào phục vụ Nhân dân. Kết quả đó xuất phát từ sự chủ động, nỗ lực và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các đơn vị của Binh chủng Công binh với Quân khu 2, Quân chủng Phòng không - Không quân, lực lượng Công an, cấp ủy, chính quyền Nhân dân tỉnh Phú Thọ cùng các lực lượng tại chỗ và các doanh nghiệp. Chính sự hiệp đồng nhịp nhàng, tinh thần đoàn kết, ý chí vượt khó đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Thay mặt Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và tỉnh Phú Thọ, Đại tướng Nguyễn Tân Cương và Bí thư Tỉnh ủy Phạm Đại Dương biểu dương tinh thần trách nhiệm, sự tận tụy và những đóng góp to lớn của các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ bắc Cầu



pháo Đoàn Hùng bằng tất cả hành động và trách nhiệm cao nhất trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Cán bộ, chiến sĩ các đơn vị đã biến mệnh lệnh thành hành động cụ thể, hiệu quả, mang lại niềm vui, sự bình yên cho hàng vạn người dân ngay trước thềm Xuân mới, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để vận hành cầu phao bảo đảm an toàn, thông suốt, các đồng chí yêu cầu các lực lượng tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn; thường xuyên kiểm tra hệ thống neo giữ, kết cấu cầu, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh. Đồng thời, xây dựng phương án bảo đảm an toàn giao thông qua cầu, tổ chức lực lượng hướng dẫn, điều tiết phương tiện, hạn chế tối đa nguy cơ mất an toàn, nhất là trong những ngày cao điểm đi lại dịp Tết.

Binh chủng Công binh phối hợp với Quân khu 2 và địa phương duy trì tốt công tác bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ; chủ động phương án ứng phó với tình huống thời tiết cực đoan, lũ, nước lớn; bảo đảm cầu phao hoạt động ổn định trong suốt thời gian phục vụ Nhân dân. Bên cạnh đó, cần tiếp tục làm tốt công tác động viên tư tưởng cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ; tích cực phối hợp với địa phương chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm bộ đội yên tâm công tác trong điều kiện làm việc xa gia đình dịp Tết.

Nhân dịp này, Đại tướng Nguyễn Tân Cương và Bí thư Tỉnh ủy Phạm Đại Dương đã trao quà của Thủ tướng Chính phủ tặng các đơn vị thi công; đồng thời tặng quà của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và tỉnh Phú Thọ cho cán bộ, chiến sĩ các đơn vị và các lực lượng của địa phương tham gia lắp đặt vận hành cầu phao Đoàn Hùng. □

Quỳnh Trang

HỆ THỐNG CAMERA GIÁM SÁT XỬ PHẠT VI PHẠM VỀ TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG CHÍNH THỨC VẬN HÀNH TỪ 11 GIỜ NGÀY 16/2

Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Phú Thọ vừa ban hành Công văn số 706/PC08-XL ngày 13/2/2026 về việc đề nghị phối hợp tuyên truyền triển khai vận hành hệ thống camera giám sát trật tự, an toàn giao thông (TTATGT).

Theo đó, từ đầu năm 2025, Công an tỉnh đã đầu tư, lắp đặt hệ thống camera giám sát xử phạt vi phạm TTATGT tại khu vực thành phố Việt Trì (cũ) và Khu di tích lịch sử Đền Hùng. Hệ thống có chức năng ghi nhận hình ảnh, dữ liệu liên quan đến tình hình TTATGT, làm căn cứ phục vụ công tác giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Công an tỉnh thông báo: Hệ thống camera giám sát xử phạt vi phạm về TTATGT tại khu vực thành phố Việt Trì (cũ) và Khu di tích lịch sử Đền Hùng chính thức vận hành kể từ ngày 16/2/2026; thực hiện trích xuất dữ liệu và xử

lý đối với các hành vi vi phạm mà hệ thống ghi nhận kể từ 11h00 ngày 16/2/2026.

Hệ thống camera giám sát an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Việt Trì (cũ) và Khu di tích lịch sử Đền Hùng vận hành, khai thác 615 camera, gồm: 70 camera nhận diện đặc tính con người; 8 camera nhận diện khuôn mặt; 309 camera giám sát an toàn giao thông; 70 camera nhận diện vi phạm an toàn giao thông; 8 camera giám sát vi phạm tốc độ; 151 camera PTZ có khả năng quay, quét 180 độ phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự. Đồng thời, tiếp tục lắp đặt bổ sung 20 camera AI chụp ngược để phát hiện các lỗi vi phạm về TTATGT.

Đối với 70 camera nhận diện vi phạm an toàn giao thông, các hành vi được phát hiện chủ yếu gồm: Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông; dừng, đỗ không đúng nơi quy định; không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của vạch kẻ đường...



Đối với 20 camera AI chụp ngược, các lỗi vi phạm chính được phát hiện gồm: Không thắt dây đai an toàn khi điều khiển xe lưu thông trên đường; dùng tay cầm và sử dụng điện thoại hoặc các thiết bị điện tử khác khi điều khiển phương tiện đang di chuyển trên đường bộ...

Việc đưa hệ thống camera vào vận hành không chỉ góp phần hiện đại hóa công tác quản lý Nhà nước về TTATGT mà còn tạo chuyển biến mạnh mẽ trong ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông. Đây là giải pháp quan trọng nhằm phòng ngừa vi phạm, kéo giảm tai nạn giao thông, xây dựng

môi trường giao thông an toàn, văn minh, từng bước hình thành thói quen “đã tham gia giao thông là phải tuân thủ pháp luật”.

Công an tỉnh Phú Thọ đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và toàn thể Nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về TTATGT; chủ động tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm, đồng thuận, ủng hộ chủ trương triển khai hệ thống camera giám sát, góp phần giữ vững an ninh trật tự, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. □

Đức Anh

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI PHÚ THỌ KHƠI SẮC NGAY TỪ NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp trong tháng tập trung chăm sóc, thu hoạch cây vụ đông và chuẩn bị điều kiện gieo trồng vụ xuân theo đúng khung thời vụ. Diện tích gieo trồng khoai lang vụ đông đạt 2,69 nghìn ha; ngô vụ đông đạt 14,95 nghìn ha. Chăn nuôi phát triển ổn định, bảo đảm nguồn cung thực phẩm dịp Tết Nguyên đán. Tổng đàn trâu 158,5 nghìn con (giảm 3,1%); đàn bò 245,2 nghìn con (tăng 0,6%); đàn lợn 1,6 triệu con (tăng 8%); đàn gia cầm 37,7 triệu con (tăng 11,9%). Dịch bệnh trên vật nuôi được kiểm soát, không phát sinh ổ dịch lớn.

Hoạt động lâm nghiệp duy trì tích cực, diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 223 ha, tăng 152,8% so với cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác đạt 90,5 nghìn m³, tăng 7,4%. Nuôi trồng thủy sản phát triển khá, sản lượng đạt 6,53 nghìn tấn, tăng 4,5%.

2. Sản xuất công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng, các doanh nghiệp chủ động kế hoạch sản xuất, đảm bảo việc làm và hoàn thành đơn hàng trước kỳ nghỉ lễ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 01/2026 tăng

1,8% so với tháng trước và tăng 49,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 49,17%; sản xuất và phân phối điện tăng 55,74%; cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 40,95%; khai khoáng tăng 29,69%. Một số sản phẩm chủ lực tăng mạnh như máy tính xách tay, gạch lát, điện sản xuất, linh kiện điện tử, xi măng, xe máy. Lao động trong doanh nghiệp công nghiệp tăng 14,4%, phản ánh xu hướng mở rộng sản xuất.

3. Đầu tư và tình hình đăng ký doanh nghiệp

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý đạt 1.522,2 tỷ đồng, tăng 10,8% so với cùng kỳ; trong đó vốn cấp tỉnh 1.000,4 tỷ đồng, vốn cấp xã 521,8 tỷ đồng. Nhiều dự án hạ tầng giao thông, đô thị, y tế và giáo dục được đẩy nhanh tiến độ.

Công tác thu hút đầu tư có tín hiệu tích cực với 5 dự án DDI cấp mới tổng vốn 1.806,2 tỷ đồng và 2 dự án FDI tổng vốn 9,8 triệu USD. Toàn tỉnh có 397 doanh nghiệp thành lập mới, tăng gấp 2,4 lần về số lượng; 320 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động.

4. Thu, chi ngân sách

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn



đạt 5.923 tỷ đồng, tăng 45,4% so với cùng kỳ; thu nội địa đạt 5.592 tỷ đồng, tăng 51,2%, chủ yếu từ khu vực doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và các khoản thu về đất; tổng chi ngân sách đạt 2.380 tỷ đồng, đảm bảo kịp thời nhiệm vụ chi thường xuyên, quốc phòng - an ninh và an sinh xã hội.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Thị trường hàng hóa dịp Tết diễn ra sôi động, nguồn cung dồi dào, công tác quản lý thị trường và bình ổn giá được tăng cường. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 12.828,3 tỷ đồng, tăng 11,8% so với cùng kỳ.

Trong đó, doanh thu bán lẻ đạt 9.325,1 tỷ đồng; lưu trú, ăn uống đạt 1.549,5 tỷ đồng; dịch vụ lễ hành và dịch vụ khác tăng khá. Hầu hết nhóm hàng tiêu dùng thiết yếu ghi nhận mức tăng trưởng tích cực.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0,13% so với tháng trước và tăng 1,81% so với cùng kỳ, cho thấy mặt bằng giá cơ bản ổn định. Giá vàng tăng cao; tỷ giá đô la Mỹ biến động nhẹ.

Hoạt động vận tải đáp ứng tốt nhu cầu đi lại và lưu thông hàng hóa trong dịp cao điểm. Hành khách vận chuyển đạt 6,6 triệu lượt, tăng 7,5%; hàng hóa vận chuyển đạt 10,5 triệu tấn, tăng 10%. Doanh thu vận tải đạt 1.762,5 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ.

7. Một số vấn đề xã hội

Công tác sắp xếp tổ chức, bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp được triển khai đồng bộ. Quản lý, sử dụng cán

bộ, công chức, viên chức được tăng cường. Các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện tốt, đảm bảo theo đúng quy định và quyền lợi của công chức. Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu công chức, viên chức bảo đảm đầy đủ, chính xác, phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý, điều hành. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức tiếp tục được quan tâm. Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách TTHC được đẩy mạnh. Công tác xây dựng và thi hành pháp luật được triển khai tích cực, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Công tác hành chính tư pháp; hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý tiếp tục được quan tâm, triển khai thực hiện cơ bản đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao được duy trì; công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường.

Tình hình an ninh trật tự cơ bản ổn định. Trong kỳ xảy ra 72 vụ tai nạn giao thông, làm 46 người chết và 48 người bị thương. Công an tỉnh đã kiểm tra xử lý 19.296 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 47,47 tỷ đồng; trên địa bàn tỉnh xảy ra 24 vụ cháy, giá trị thiệt hại ước tính 4.680 triệu đồng; lực lượng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 247 vụ vi phạm môi trường (tăng 29,32% so với cùng kỳ), xử phạt 2.523 triệu đồng (giảm 27,32 triệu đồng). □

Phạm Na

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO GIỮA VIỆT NAM VÀ I-XRA-EN (VIFTA) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

Ngày 09/02/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 37/KH-UBND về triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Kế hoạch được ban hành với mục tiêu nhằm cụ thể hoá và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển

khai Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp về nội dung cam kết, tiềm năng, cơ hội và thách thức khi thực hiện Hiệp định. Bên cạnh



đó, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh khai thác hiệu quả ưu đãi thuế quan, mở rộng thị trường xuất khẩu sang I-xra-en; cũng như tăng cường thu hút đầu tư, hợp tác trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, logistics, công nghệ cao và các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh.

Để hiện thực hóa các mục tiêu trên, UBND tỉnh đã đề ra 03 nhiệm vụ trọng tâm yêu cầu các cơ quan, đơn vị, hiệp hội doanh nghiệp tập trung thực hiện, gồm:

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về VIFTA và thị trường I-xra-en đến các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chú trọng công tác tập huấn cho cán bộ thuộc của các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, hợp tác xã về một số lĩnh vực như: thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường I-xra-en, đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm Chính phủ, phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật trong thương mại... bảo đảm việc tận dụng và thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả. Bên cạnh đó, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại - đầu tư nhằm gắn kết, thu hút nguồn vốn và công nghệ, đồng thời kết nối doanh nghiệp, hàng hoá của địa phương đến thị trường tiêu dùng của I-xra-en.

Hai là, triển khai hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, thể chế. Trong đó, tích cực, chủ động tham gia ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thực hiện đầy đủ, tương thích với các nghĩa vụ và cam kết của Hiệp định theo lộ trình đã đề ra. Kịp thời nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung những nội dung, quy định, chính sách còn chồng chéo, không phù hợp, bất cập về cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật trong các lĩnh vực thuế, đầu tư, thương mại, môi trường, lao động, quản lý thị trường... nhằm giải phóng các nguồn lực cho phát triển; đề xuất xây dựng cơ chế chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh nhưng vẫn đảm

bảo phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan, khả thi trong quá trình triển khai thực hiện. Cùng với đó, triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về quản lý cạnh tranh, phòng vệ thương mại, phát triển bền vững, sở hữu trí tuệ, thương mại điện tử, mua sắm Chính phủ, lao động... phù hợp với Hiệp định và đảm bảo lợi ích của doanh nghiệp, người lao động trong quá trình thực hiện.

Ba là, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực. Theo đó, xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; đồng thời, tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư của I-xra-en kết nối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần hình thành và phát triển chuỗi cung ứng; hỗ trợ kết nối doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiếp cận, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, tự động hóa; thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giảm tác động tiêu cực đến môi trường. Bên cạnh đó, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, xây dựng thương hiệu mạnh, uy tín cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường triển khai các hoạt động hợp tác với các đối tác thương mại, tận dụng mạng lưới thương vụ/đại sứ quán.

Để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả; trong quá trình triển khai báo cáo khó khăn, vướng mắc về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh kịp thời xử lý. □

Hà Hồng



QUY CHẾ PHỐI HỢP GIỮA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG VỚI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH THUỘC UBND TỈNH PHÚ THỌ TRONG CÔNG TÁC THAM MƯU VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Ngày 26/01/2026, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 06/2026/QĐ-CTUBND ban hành Quy chế phối hợp giữa UBND các xã, phường với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh Phú Thọ trong công tác tham mưu và triển khai nhiệm vụ quản lý Nhà nước.

Theo đó, Quy chế quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm, quan hệ phối hợp giữa UBND các xã, phường với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh trong công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trong quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Quy chế áp dụng đối với các sở, ngành, công chức, viên chức thuộc các sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh Phú Thọ; UBND các xã, phường và cán bộ, công chức, viên chức chuyên môn thuộc khối chính quyền cấp xã.

Nguyên tắc và hình thức phối hợp

1. Tuân thủ theo đúng quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; sự chỉ đạo thống nhất của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; hướng dẫn chuyên môn của các sở, ngành.

2. Đảm bảo tính chủ động, sáng tạo của UBND cấp xã, phát huy hiệu quả cơ chế “chính quyền 02 cấp”; chuyển mạnh cấp cơ sở sang chủ động nắm, điều hành kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh.

3. Phối hợp chặt chẽ các nội dung công việc chuyên môn theo ngành, lĩnh vực cụ thể; làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức thực hiện công tác phối hợp; đảm bảo thông tin kịp thời, giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành; thực hiện chế độ báo cáo;

theo dõi, giám sát chất lượng công việc và tiến độ thực hiện; đảm bảo thông tin kịp thời và minh bạch.

5. Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp. Chủ tịch UBND tỉnh giao các sở, ngành; UBND cấp xã căn cứ Quy chế này để tổ chức, triển khai thực hiện.

Nội dung phối hợp chủ yếu

Việc phối hợp giữa UBND cấp xã và các sở, ngành nhằm đạt hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ, kịp thời trong thực hiện nhiệm vụ. Theo đó, nội dung phối hợp chủ yếu gồm 14 lĩnh vực: Tư pháp; Đối ngoại; Tài chính - Kế hoạch; Xây dựng; Công Thương; Nông nghiệp và Môi trường; Nội vụ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học, Công nghệ và thông tin; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Dân tộc và Tôn giáo; Phục vụ hành chính công.

Trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ngành trong công việc chuyên môn với UBND cấp xã gồm 06 nội dung:

Thứ nhất, cụ thể hóa và triển khai chính sách của Trung ương cho phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để triển khai các chính sách đến UBND cấp xã.

Thứ hai, chỉ đạo, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, cung cấp thông tin đến UBND cấp xã, đến cán bộ, công chức phụ trách các lĩnh vực tương ứng.

Thứ ba, kịp thời cung cấp thông tin đầy đủ cho UBND cấp xã về các chủ trương, chính sách mới, các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên cũng như các thông tin liên quan đến tình hình



phát triển của tỉnh, cả nước; các văn bản, biểu mẫu, quy trình nghiệp vụ để hướng dẫn và hỗ trợ cấp xã trong việc thực hiện các quy định, chính sách của ngành, đồng thời hỗ trợ UBND cấp xã trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc về chuyên môn nghiệp vụ.

Thứ tư, theo dõi, kiểm tra, giám sát; tổng hợp thông tin, báo cáo từ UBND cấp xã về tình hình hoạt động của ngành trên địa bàn tỉnh, tổng hợp và báo cáo bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh để đề nghị điều chỉnh chính sách cho phù hợp.

Thứ năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực, chủ động phối hợp với UBND cấp xã trong thực hiện quy chế phối hợp công việc chuyên môn, đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

Thứ sáu, tạo cơ chế trao đổi thông tin hai chiều; tạo điều kiện thuận lợi cho UBND cấp xã có thể dễ dàng trao đổi, báo cáo và nhận được hỗ trợ khi cần thiết.

Trách nhiệm của UBND cấp xã trong phối hợp công việc chuyên môn với các sở, ngành thuộc UBND tỉnh gồm 08 nội dung:

Thứ nhất, chủ động phối hợp, triển khai nhiệm vụ theo hướng dẫn của các sở, ngành. Thực hiện cơ chế phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ chung, đặc biệt là Giao Sở Nội vụ là cơ quan giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành kiểm tra việc thực hiện cơ chế phối hợp tại Ủy ban nhân dân cấp xã. Đưa kết quả phối hợp là tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động các cơ quan, đơn vị hằng năm các vấn đề liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc có tính chất liên xã, liên phường, như: phòng chống thiên tai, dịch bệnh, xây dựng hạ tầng giao thông, phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ hai, trên cơ sở các quy định về phân cấp, phân quyền, ủy quyền các nhiệm vụ quản lý Nhà nước của Trung ương, của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp xã chủ động thực hiện các nhiệm vụ nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong quản lý, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Thứ ba, tạo môi trường làm việc, điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện các nội dung phối hợp, đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả các nhiệm vụ chuyên môn.

Thứ tư, thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Thứ năm, thực hiện quản lý, sử dụng có hiệu quả và đúng quy định của pháp luật về các nguồn lực được giao, chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

Thứ sáu, căn cứ quy định pháp luật về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn; trên cơ sở nhu cầu, tình hình thực tiễn của địa phương và quy định tại Quy chế, chủ động nắm bắt tình hình, xác định các vấn đề cần phối hợp, ban hành Văn bản triển khai, hướng dẫn tại địa phương, trong đó áp dụng các quy định, quy trình phối hợp minh bạch, có phân công trách nhiệm cụ thể từng cá nhân, tổ chức; yêu cầu về tiến độ và chất lượng công tác trong các nội dung phối hợp.

Thứ bảy, chủ động các giải pháp nhằm nâng cao năng lực thông tin, cải thiện kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thứ tám, tích cực phối hợp với cấp ủy, đoàn thể ở cấp xã để chủ động giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền; hạn chế việc chuyển lên cấp trên.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày **10/02/2026**. □

Đức Anh



TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM DỰ LỄ PHÁT ĐỘNG “TẾT TRỒNG CÂY ĐỜI ĐỜI NHỚ ƠN BÁC HỒ”

Trong không khí phấn khởi, tràn đầy sức sống của những ngày đầu Xuân Bính Ngọ, sáng 22/2, Tổng Bí thư Tô Lâm dự Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” do thành phố Hà Nội phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức tại khuôn viên của Dự án xây dựng Bảo tàng Đảng Cộng sản Việt Nam (Hà Nội).

Lễ phát động được tổ chức đồng loạt ở 126 xã, phường trên toàn địa bàn thành phố Hà Nội và kết nối trực tuyến 4 điểm cầu: điểm cầu chính khuôn viên của Dự án xây dựng Bảo tàng Đảng Cộng sản Việt Nam; Trung đoàn bộ binh 692 thuộc Sư đoàn 301, Bộ Tư lệnh Thủ đô (xã Đoàn Phương); Trụ sở Công an phường Hà Đông; xã Đông Anh, tạo nên khí thế thi đua sôi nổi, thể hiện sự vào cuộc mạnh mẽ, đồng bộ của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân.

Sáng mừng 1 Tết năm Canh Tý (11/1/1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã trồng cây Đa tại công viên Thống nhất (Hà Nội), chính thức phát động “Tết trồng cây” với mong muốn: “Mùa xuân là Tết trồng cây, làm cho đất nước càng ngày càng xuân” và “việc này ít tốn kém mà lợi ích rất nhiều.”

Từ đó Lễ phát động “Tết trồng cây - Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” không chỉ là một hoạt động thường niên mỗi độ xuân về, mà đã trở thành một nét đẹp văn hóa, một việc làm có ý nghĩa lâu dài đối với sự phát triển của đất nước.

Phát biểu chỉ đạo và phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Bính Ngọ năm 2026, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, 66 năm thực hiện Tết trồng cây theo lời Bác dạy, đất nước ta đã đổi thay rõ rệt. Nhiều đồi núi trọc được phủ xanh, nhiều cánh rừng được phục hồi, làng quê, đô thị



Tổng Bí thư Tô Lâm và các đại biểu tham gia trồng cây tại Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Bính Ngọ 2026.

có thêm bóng mát. Tỷ lệ che phủ rừng tăng lên, ý thức bảo vệ môi trường dần trở thành việc làm quen thuộc của mỗi người dân. Tết trồng đã thực sự đi vào cuộc sống, trở thành nét đẹp văn hóa truyền thống, một phong trào quần chúng sâu rộng, mang lại lợi ích to lớn cho đất nước. Tết trồng cây đã trở thành “phong tục” đẹp mỗi độ xuân về ở mọi miền đất nước. Trồng thêm một cây là gửi thêm niềm tin vào tương lai.

Tổng Bí thư lưu ý, biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt, thiên tai phức tạp, rừng ở nhiều nơi vẫn bị xâm hại. Vì vậy, trồng cây vẫn phải tiếp tục với qui mô rộng hơn, nhiều hơn; trồng cây phải đi đôi với chăm cây, bảo vệ rừng. Mỗi địa phương cần chọn đúng cây, trồng đúng chỗ, quản lý chặt chẽ và bền bỉ lâu dài; phải nuôi dưỡng tình yêu thiên nhiên trong mỗi người, nhất là thế hệ trẻ. Tổng Bí thư nêu rõ, quan điểm xuyên suốt của Đảng và Nhà nước là phát triển kinh tế nhưng không đánh đổi môi trường, phát triển kinh tế phải gắn với giữ gìn môi trường; xây dựng đô thị hiện đại nhưng phải giữ gìn được lá phổi xanh cho nhân dân.



Để lan tỏa tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến, Tổng Bí thư mong muốn mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người dân Thủ đô, đặc biệt là thế hệ trẻ hãy coi việc trồng và chăm sóc cây xanh là hành động thiết thực học tập và làm theo Bác; là thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và thế hệ mai sau; khẳng định trồng cây hôm nay là gieo mầm hạnh phúc cho tương lai, góp phần hiện thực hóa cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế về giảm phát thải ròng và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Mùa Xuân là mùa của sự khởi đầu, mùa của sinh sôi nảy nở. Với khí thế mới của Xuân Bình Ngộ, với quyết tâm chính trị cao của Đảng bộ, chính quyền và sự đồng lòng của nhân dân Thủ đô, Tổng Bí thư tin tưởng phong trào “Tết trồng cây” năm nay sẽ đạt

được nhiều kết quả thực chất, góp phần xây dựng Thủ đô Hà Nội ngày càng Xanh-Sạch-Đẹp, xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị-hành chính quốc gia, trái tim của cả nước. Phong trào trồng cây xanh của Hà Nội cần nhanh chóng lan tỏa ra cả nước, để đất nước ta có màu xanh bất tận của cây, của hoa, của sự sống.

Dự kiến, trong đợt đầu tiên ra quân trồng cây đầu Xuân năm 2026, đến cuối tháng 3/2026, toàn thành phố sẽ phân đầu trồng 80.000-100.000 cây xanh các loại và trong năm 2026 sẽ trồng khoảng 400.000 cây. Trong đợt ra quân này, Bộ Quốc phòng sẽ trồng khoảng 1,2 triệu cây, Bộ Công an sẽ trồng trên 3 triệu cây các loại. □

BBT

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NHẪM THỰC HIỆN MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2026

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, mở đầu kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Để hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng; đẩy mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026, tại Công điện số 06/CD-TTg, ngày 24/01/2026, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Khẩn trương xây dựng Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác. Tiếp tục thực hiện các chính sách giảm, gia hạn thuế, phí, tiền thuê đất để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là

cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Sử dụng hiệu quả dự trữ ngoại tệ công, bội chi trong giới hạn an toàn để huy động nguồn lực cho đầu tư.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp phát triển thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ổn định, an toàn, lành mạnh, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn hiệu quả phục vụ tăng trưởng hai con số. Theo dõi sát tình hình, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa nhằm thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Tích cực xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, triển khai hiệu quả phương án cơ cấu lại các ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt. Tăng cường xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu mới phát sinh.

Theo dõi, đôn đốc việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công của các bộ, ngành, địa phương và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các chương trình mục tiêu



quốc gia ngay từ đầu năm; phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng, cung ứng vật liệu thi công; kịp thời điều chỉnh vốn từ dự án giải ngân chậm sang dự án giải ngân tốt. Tăng cường xúc tiến, thu hút các dự án FDI có quy mô lớn, công nghệ cao. Hoàn thiện Nghị quyết về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài; tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau khi Nghị quyết được ban hành, coi đây là nhiệm vụ cấp bách để giải phóng nguồn lực, tạo thêm động lực cho tăng trưởng kinh tế.

Khẩn trương rà soát kỹ lưỡng, đề xuất phương án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện ngay các tuyến đường bộ cao tốc đã và đang đầu tư để đạt quy mô cao tốc hoàn chỉnh theo tiêu chuẩn; đồng thời rà soát đầu tư bổ sung đầy đủ, đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật trên tuyến. Phát huy hiệu quả Quỹ Nhà ở quốc gia, đẩy mạnh xây dựng nhà ở xã hội, nhất là nhà cho thuê, phân đầu năm 2026 hoàn thành trên 110 nghìn căn hộ nhà ở xã hội, về đích sớm mục tiêu 1 triệu căn vào năm 2028. Đẩy nhanh tiến độ triển khai báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 2 thuộc dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; phân đầu khởi công một số hạng mục then chốt trong Quý II năm 2026.

Triển khai hiệu quả các giải pháp thúc đẩy sản xuất và cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản hàng hóa tích hợp đa giá trị, dựa trên lợi thế địa phương, hiện đại, hiệu quả, bền vững và sức cạnh tranh cao; bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia trong mọi tình huống. Tăng cường xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao; tận dụng hiệu quả 17 Hiệp định thương mại tự do đã ký và đàm phán các Hiệp định thương mại tự do mới với Mỹ Latinh, Trung Đông và Pakistan; mở rộng, khai thác hiệu quả thị trường mới, nhất là thị trường Halal, Trung Đông, Mỹ Latinh, Châu Phi.

Khẩn trương triển khai các dự án khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã được ngân sách nhà nước bố trí kinh phí; tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc phát sinh để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Thúc đẩy mạnh mẽ tiến độ, chất lượng việc xây dựng 100 trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới và phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính chuẩn bị khởi công 148 trường còn lại trong năm 2026. Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả 9 nghị quyết đột phá của Bộ Chính trị đã được ban hành. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, có giải pháp cụ thể, phù hợp, hiệu quả đối với các ngành, lĩnh vực như: năng lượng, giao thông, du lịch, dịch vụ, nông nghiệp... nghiên cứu, phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, phát thải các-bon thấp. □

BBT

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC NĂM 2026

Năm 2026 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực yêu cầu công tác phòng, chống tham nhũng,

lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) và hoạt động của Ban Chỉ đạo hai cấp cần bám sát và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về PCTNLPTC theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, tinh thần chung là “phải quyết



liệt hơn, hiệu quả hơn, bền vững hơn” như chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác PCTNLPTC vừa qua. Trong đó, cần tập trung làm tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về PCTNLPTC theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác PCTNLPTC nhiệm kỳ XIII. Trọng tâm là hoàn thành rà soát, khắc phục ngay những sơ hở, bất cập, chông chéo trong các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tập trung sửa đổi các dự án luật có liên quan đến PCTNLPTC; các quy định về tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật không còn phù hợp với thực tiễn. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và phòng, chống lãng phí; hoàn thiện Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công tác PCTNLPTC áp dụng thống nhất trong cả nước. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về PCTNLPTC trong giai đoạn mới.

Tập trung kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; không để tái diễn sai phạm cũ; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực hiện các dự án, công trình trọng điểm quốc gia và cấp địa phương. Phấn đấu trong năm 2026, kết thúc điều tra, xử lý 21 vụ án, 05 vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, xử lý dứt điểm các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, nguy cơ thất thoát, lãng phí. Nhất là 10 dự án trọng điểm thường trực Ban Chỉ đạo giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo xử lý. Tập trung điều tra, xử lý nghiêm một số vụ án, vụ việc điển hình về thất thoát, lãng phí để răn đe, cảnh báo, phòng ngừa vi phạm.

Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện đồng bộ các biện pháp để thu hồi tối đa tài sản ngay từ giai đoạn kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và trong giai đoạn thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc truy bắt các đối tượng bỏ trốn và thu hồi tài sản tham nhũng tẩu tán ra nước ngoài. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiên trì xây dựng văn hóa liêm chính, công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số để PCTNLPTC. Tập trung xây dựng, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu bộ, ngành để phục vụ kiểm soát tài sản, thu nhập, thanh tra, kiểm tra, hướng đến thực hiện PCTNLPTC theo phương thức “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”.

Tăng cường kiểm soát quyền lực, PCTNLPTC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, sợ sai không dám làm; xử lý dứt điểm “tham nhũng vặt”. Tăng cường giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn; giám sát, kiểm soát quyền lực các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác PCTNLPTC trong vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Xử lý nghiêm minh, công khai các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả giám sát, phát huy tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên, báo chí và nhân dân trong PCTNLPTC; tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp của các cơ quan chức năng PCTNLPTC. □

BBT



HOÀN THÀNH CHIẾN DỊCH LÀM SẠCH CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI TRONG THÁNG 3

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Theo chỉ thị, tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai còn chậm, chưa được đánh giá, thống kê, kiểm kê, lượng hóa, hạch toán đầy đủ trong nền kinh tế; chậm đưa vào vận hành phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực đất đai, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số trong tình hình mới. Để hoàn thành việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên toàn quốc, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, các bộ, ngành chỉ đạo các địa phương tiếp tục hoàn thiện khối lượng nhiệm vụ còn lại trong chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; hoàn thành trong tháng 3/2026.

Đôn đốc các địa phương khẩn trương tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương; đồng thời, đưa ngay kết quả vào quản lý, vận hành, khai thác, đồng bộ, tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; hoàn thành trong tháng 12/2026.

Xây dựng, cập nhật dữ liệu đất đai cấp vùng, cả nước và dữ liệu đất đai khác do trung ương quản lý; phối hợp với Bộ Công an và địa phương xác thực thông tin người sử dụng đất,

chủ sở hữu tài sản trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đồng bộ, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với Trung tâm dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành; rà soát, triển khai các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đất đai; hoàn thành trong tháng 6/2026.

Tái cấu trúc quy trình, rà soát thành phần hồ sơ, sử dụng các thông tin tài liệu trong cơ sở dữ liệu đất đai để cắt giảm, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải xuất trình, nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa; hoàn thành trong tháng 3/2026.

Bộ Công an tiếp tục phối hợp chặt chẽ cùng với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành để chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất; hoàn thành trong tháng 12/2026.

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường để làm sạch, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với Trung tâm dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hoàn thành trong tháng 3/2026.

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đất đai đã được số hóa phục vụ đơn giản hóa các thủ tục hành chính về cư trú trên tinh thần xã, phường nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay; hoàn thành trong tháng 3/2026.

Rà soát, đánh giá an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai tại các cấp phục vụ kết nối; hoàn thành trong tháng 6/2026. □

Phương An



MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC ĐẾN LÀO VÀ VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM

Từ ngày 05 - 06/02/2026, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Lào và Campuchia. Đây là chuyến công tác nước ngoài đầu tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, thể hiện ở một số nội dung chủ yếu sau:

Cả Lào và Campuchia đều đón tiếp Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước ta với nghi thức ở mức cao nhất, hết sức trọng thị, nồng hậu. Tại Lào, Tổng Bí thư Tô Lâm và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước có gần 40 hoạt động đối ngoại. Các cuộc hội đàm, hội kiến đều diễn ra trong không khí thẳng thắn, tin cậy, cởi mở, chân thành và đạt được nhiều kết quả thực chất, đúng với mục tiêu đề ra của các chuyến thăm. Tại Campuchia, Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam đã đồng chủ trì cuộc gặp với Ban Thường vụ Trung ương Đảng Nhân dân Campuchia (CPP); Tổng Bí thư Tô Lâm cùng với Chủ tịch CPP Samdech Techo Hun Sen và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith đồng chủ trì cuộc gặp cấp cao ba Đảng.

Trong khuôn khổ chuyến thăm Lào, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc trao đổi sâu rộng với lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước Lào. Trên nền tảng tin cậy chính trị cao và tình cảm gắn bó đặc biệt giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước, lãnh đạo cấp cao hai bên đã đạt được nhiều đồng thuận chiến lược quan trọng:

Thứ nhất, hai bên tái khẳng định quyết tâm

chính trị mạnh mẽ trong việc gìn giữ, vun đắp và phát triển mối quan hệ Việt Nam - Lào, tài sản chung vô giá của hai dân tộc. Theo đó, lãnh đạo hai nước nhấn mạnh việc đồng hành, phối hợp triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Lãnh đạo Việt Nam khẳng định sẽ tiếp tục đồng hành, chia sẻ và hỗ trợ Lào với tinh thần trong sáng, thủy chung, trước sau như một, đặc biệt trong kỷ nguyên phát triển mới của cả hai dân tộc.

Thứ hai, chuyến thăm góp phần làm sâu sắc hơn và cụ thể hóa nội hàm “gắn kết chiến lược” được thiết lập giữa hai nước vào tháng 12/2025. Lãnh đạo hai Đảng, hai nước đã thống nhất từ nhận thức chung đến định hướng hành động để đưa nội hàm “gắn kết chiến lược” đi vào thực tiễn, thúc đẩy hai Đảng, hai nước gắn kết chặt chẽ hơn nữa về tầm nhìn chính trị và lợi ích phát triển.

Nhân dịp này Việt Nam và Lào trao nhiều văn kiện hợp tác về các lĩnh vực như giáo dục, tư pháp và kết nối giữa các địa phương.

Thứ ba, hai nhà lãnh đạo nhất trí tiếp tục củng cố vững chắc lòng tin chiến lược tuyệt đối, tăng cường phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong bối cảnh tình hình khu vực và quốc tế diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Hai bên khẳng định sẽ duy trì cơ chế trao đổi thường xuyên, kịp thời chia sẻ quan điểm, tham vấn chính sách và phối hợp xử lý các vấn đề cùng quan tâm.

Hai bên cũng thống nhất tập trung triển khai đồng bộ và hiệu quả các thỏa thuận đã đạt được; trong đó, hợp tác chính trị tiếp tục giữ vai trò định hướng và dẫn dắt; hợp tác quốc phòng - an ninh là trụ cột quan trọng bảo đảm



hòa bình, ổn định; hợp tác kinh tế được xác định là lĩnh vực cần tạo chuyển biến và đột phá rõ nét, gắn với kết nối hạ tầng, thương mại, đầu tư và phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, hai nước sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ tại các cơ chế hợp tác khu vực, nhất là ASEAN và Tiểu vùng Mekong, qua đó đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định và phát triển bền vững của khu vực, đồng thời nâng cao vị thế và tiếng nói chung của hai nước trên trường quốc tế.

Chuyến thăm cấp Nhà nước đến Campuchia của Tổng Bí thư Tô Lâm đã đạt được nhiều kết quả cụ thể, thực chất. Bên cạnh cuộc họp giữa Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam với Ban Thường vụ CPP, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc hội kiến với những lãnh đạo cao nhất của Campuchia. Các lãnh đạo phía Campuchia đều bày tỏ sự coi trọng cao độ chuyến thăm của Tổng Bí thư, dành tình cảm, sự ngưỡng mộ và đánh giá rất cao thành tựu phát triển của Việt Nam và những quyết sách có ý nghĩa lịch sử của Việt Nam. Cụ thể:

Thứ nhất, hai nhà lãnh đạo khẳng định coi trọng, ủng hộ lẫn nhau và dành ưu tiên hàng đầu cho quan hệ song phương Việt Nam - Campuchia, chia sẻ nhận thức chung về tầm quan trọng của việc giữ gìn quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống không thể tách rời và hỗ trợ nhau cùng phát triển ổn định trong bối cảnh tình hình khu vực và quốc tế đang có nhiều biến động phức tạp. Hai bên nhất trí củng cố vững chắc tin cậy chính trị, coi đây là nhân tố cốt lõi và xuyên suốt, giữ vai trò định hướng chiến lược cho toàn bộ quan hệ song phương.

Đặc biệt, hai bên đã đạt được những nhận thức chung quan trọng, thống nhất một số nguyên tắc lớn đặt nền móng vững chắc cho quản lý và giải quyết khác biệt, đó là giải quyết khác biệt thông qua đối thoại thẳng thắn và mang tính xây dựng, hợp tác chân thành

và thiện chí, dựa trên sự tôn trọng lợi ích cốt lõi chính đáng của nhau, xây dựng trên cơ sở những điểm tương đồng, đồng thời giảm thiểu và thu hẹp các khác biệt; tăng cường chia sẻ thông tin, tham vấn kịp thời về các vấn đề cùng quan tâm, nhất là các vấn đề liên quan đến biên giới, cộng đồng, chương trình, dự án hợp tác; duy trì sự đồng thuận, củng cố lòng tin và duy trì quan hệ song phương ổn định, lâu dài. Đây là bước phát triển nhận thức quan trọng, là cơ sở để hai nước kiểm soát và giải quyết các vấn đề tồn đọng, không để những vấn đề này ảnh hưởng đến quan hệ hai nước; là điểm tựa để củng cố tin cậy chính trị nhằm phát triển quan hệ hai Đảng, hai nước mạnh mẽ và vững chắc hơn nữa.

Thứ hai, hai bên đã khẳng định quyết tâm nâng cao hiệu quả, tạo đột phá trong hợp tác kinh tế, mang lại lợi ích thực chất cho người dân, doanh nghiệp hai nước. Theo đó, hai nước nhất trí khai thác các thế mạnh bổ trợ cho nhau nhằm tăng cường gắn kết kinh tế song phương và khu vực, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng chiến lược, kết nối chuỗi cung ứng, nông nghiệp và chế biến nông sản, năng lượng và logistics, hợp tác kinh tế biên giới, tạo điều kiện cho lưu thông hàng hóa, dịch vụ và đầu tư giữa hai nền kinh tế.

Hai nhà lãnh đạo cũng đề ra nhiều biện pháp nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đưa kim ngạch thương mại hai chiều tăng trưởng mạnh mẽ, hướng tới mục tiêu 20 tỷ USD. Đặc biệt, hai bên cũng nhất trí tiếp tục trao đổi về nghiên cứu chung Cơ chế kinh tế mới nhằm liên kết chặt chẽ hơn nền kinh tế hai nước.

Thứ ba, hai bên nhất trí coi quốc phòng, an ninh tiếp tục là trụ cột vững chắc trong quan hệ Việt Nam - Campuchia, quyết tâm giữ vững đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; tăng cường hợp tác giữa hai lực lượng vũ trang bao gồm xây dựng năng



lực; chống tội phạm xuyên quốc gia nhất là lừa đảo trực tuyến, buôn bán ma túy. Hai bên cũng quyết tâm không cho phép các thế lực thù địch sử dụng lãnh thổ của nước này để tiến hành các hoạt động chống phá nước kia. Đồng thời, Việt Nam và Campuchia sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ và đóng góp hiệu quả cho hợp tác khu vực, nhất là trong khuôn khổ Tiểu vùng Mekong và ASEAN, góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, tự cường, phát huy vai trò trung tâm của ASEAN trong giải quyết các vấn đề khu vực và quốc tế.

Thứ tư, lãnh đạo hai nước đã khẳng định quyết tâm rất cao trong việc thực hiện hiệu quả các thỏa thuận hợp tác giữa hai Đảng, hai nước, tăng cường tham vấn giữa các ban Đảng, coi việc triển khai thực chất là thước đo quan trọng của quyết tâm chính trị và mức độ tin cậy giữa hai bên.

Một điểm quan trọng đó là cuộc gặp cấp cao ba Đảng Việt Nam - Campuchia - Lào đã thống nhất nhiều nội dung mang tính bước ngoặt về tư duy định hướng hợp tác thời gian tới, điển hình là thống nhất hình thành và phát triển kết nối giữa ba nước về kinh tế, khoa học kỹ thuật, giao thông, năng lượng,

nông nghiệp, công nghệ cao và kết nối giữa nhân dân ba nước, nhất là kết nối giữa thanh niên để thế hệ trẻ tiếp tục gìn giữ và phát huy tinh đoàn kết gắn bó, giá trị lịch sử bất biến giữa ba Đảng, ba nước. Cuộc gặp cấp cao ba Đảng có sự tham dự của người đứng đầu chính phủ và nghị viện ba nước, phát đi thông điệp mạnh mẽ rằng những kết quả đạt được là sự thống nhất cao của cả hệ thống chính trị các nước, khẳng định sự coi trọng đối với quan hệ ba Đảng, ba nước như một tài sản chung vô giá.

Như vậy, chuyến thăm của Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam tới Lào và Campuchia đã thành công tốt đẹp, thể hiện quyết tâm chính trị cao của các lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam cũng như các lãnh đạo của Lào và Campuchia trong việc đưa các mối quan hệ láng giềng hữu nghị, truyền thống phát triển lên tầm cao mới, đáp ứng mục tiêu rất cao về phát triển của mỗi nước trong bối cảnh mới, vì lợi ích của nhân dân ba nước, đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định, thịnh vượng và phát triển ở khu vực, trên thế giới. □

BBT

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TÁC HỘI NHẬP QUỐC TẾ, ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG NĂM 2025; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Năm 2025, công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng được triển khai đồng bộ, nhất quán, bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và các chương trình hành động của Chính phủ. Hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục được hoàn thiện, kịp thời ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, thống nhất cho triển khai nhiệm vụ hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng trong tình hình mới.

Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Quốc hội ban hành Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc; Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW và Nghị định số 234/2025/NĐ-CP về hoạt động của tàu quân sự Việt Nam và tàu quân sự nước ngoài. Cùng với đó, các văn bản liên quan khác tiếp tục cụ thể hóa đường lối, quan điểm đối ngoại của Đảng, Nhà nước, góp phần định hướng, nâng cao hiệu lực,



hiệu quả công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Năm 2025 ghi dấu ấn quan trọng khi Việt Nam chủ trì Lễ mở ký Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng tại Hà Nội. Đây là sự kiện đối ngoại đa phương có ý nghĩa đặc biệt, thể hiện vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của Việt Nam trong hội nhập quốc tế về an ninh, quốc phòng, đồng thời khẳng định cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm mạng.

Hoạt động đối ngoại cấp cao của Đảng, Nhà nước được triển khai sôi động, hiệu quả, với nhiều chuyến thăm, tiếp xúc đối ngoại song phương và đa phương. Quan hệ với các quốc gia, đối tác tiếp tục được củng cố, mở rộng và làm sâu sắc, góp phần mở đường, tạo nền tảng thuận lợi cho công tác hội nhập quốc tế nói chung và hợp tác quốc phòng nói riêng.

Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng triển khai hiệu quả hoạt động hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng

Trên cơ sở bám sát thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước xây dựng và triển khai chiến lược hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Việc quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại và các kết luận liên quan được triển khai đồng bộ trong toàn quân. Bộ Quốc phòng ban hành kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các hoạt động đối ngoại quốc phòng đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; xử lý thận trọng, chặt chẽ, cân bằng quan hệ quốc phòng

với các nước, nhất là các nước lớn, bảo đảm không để quan hệ với nước này ảnh hưởng đến quan hệ với nước khác. Các hoạt động hợp tác quốc phòng được triển khai chủ động, tích cực, có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt kết quả toàn diện trên cả bình diện song phương và đa phương.

Cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, nghiên cứu, dự báo tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục được nâng cao hiệu quả, góp phần kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp, đối sách phù hợp, không để bị động, bất ngờ trước các diễn biến phức tạp.

Một số nội dung nổi bật của công tác đối ngoại quốc phòng

Công tác khắc phục hậu quả chiến tranh tiếp tục được triển khai hiệu quả, mang ý nghĩa nhân đạo sâu sắc, đồng thời là điểm sáng trong hợp tác quốc phòng với các đối tác quốc tế. Việt Nam tích cực phối hợp triển khai nhiều dự án khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học; tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; tiếp nhận và trao trả kỷ vật chiến tranh, góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lòng tin và thúc đẩy quan hệ hợp tác lâu dài.

Hoạt động hợp tác khoa học, công nghệ quân sự, hợp tác kỹ thuật quân sự tiếp tục được duy trì và phát triển; các cơ chế hợp tác song phương, liên Chính phủ được tổ chức hiệu quả; một số kết quả cụ thể trong hợp tác nghiên cứu khoa học, huấn luyện, trang bị kỹ thuật được triển khai đúng kế hoạch.

Quan hệ hợp tác quốc phòng song phương tiếp tục được củng cố, tăng cường, nhất là với các nước láng giềng, các đối tác quan trọng. Công tác đối ngoại biên giới được triển khai hiệu quả, góp phần xây dựng đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị và phát triển. Quan hệ quốc phòng với Trung Quốc, Lào, Campuchia tiếp tục được thúc đẩy theo hướng ổn định, thực chất, đi vào chiều sâu, tăng cường lòng tin chính trị và hợp tác thiết thực.

Quan hệ hợp tác quốc phòng với các đối tác lớn và các nước khác được duy trì, phát triển



thông qua các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao, đối thoại chính sách, chiến lược quốc phòng, góp phần làm sâu sắc quan hệ song phương, mở rộng lĩnh vực hợp tác, bảo đảm hài hòa lợi ích của các bên.

Hoạt động đối ngoại quốc phòng đa phương được triển khai tích cực, hiệu quả. Việt Nam tham gia đầy đủ, có trách nhiệm vào các diễn đàn, cơ chế quốc phòng - an ninh khu vực và quốc tế; tiếp tục khẳng định vai trò chủ động, tích cực, trách nhiệm trong ASEAN và các cơ chế do ASEAN dẫn dắt. Hoạt động tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc được triển khai theo đúng kế hoạch, từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý, tổ chức lực lượng và mở rộng phạm vi tham gia.

Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026:

- Quán triệt, triển khai công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng theo đúng đường lối đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Kết luận số 53-KL/TW, ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận số 66-KL/TW, ngày 15/11/2023 của Bộ Chính trị về ứng xử với các nước lớn. Bám sát định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, phát huy vai trò, trách nhiệm của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước những chủ trương, giải pháp chiến lược liên quan đến hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

- Lãnh đạo Đảng, Nhà nước thực hiện kế hoạch thăm chính thức, làm việc tại các nước theo chương trình đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao, kết hợp thúc đẩy hợp tác quốc phòng song phương với các đối tác. Lãnh đạo Bộ Quốc phòng triển khai kế hoạch hoạt động đối ngoại quân sự, quốc phòng theo các khuôn khổ đa phương, song phương thực chất và hiệu quả.

- Tiếp tục theo dõi nắm chắc diễn biến tình hình thế giới, khu vực, nhất là xung đột Nga -

Ucraina, tình hình Trung Đông, cạnh tranh giữa Mỹ/Phương Tây với Nga và Trung Quốc, các hoạt động tập hợp lực lượng và sự điều chỉnh trong chính sách của các nước lớn, Biển Đông, tuyến biên giới và vùng biển Tây Nam; chú trọng tham mưu chiến lược, kịp thời thống nhất tham mưu, xử lý quan hệ và triển khai các hoạt động đối ngoại đúng chủ trương, chính sách, quan điểm của Đảng, Nhà nước, đáp ứng mục tiêu chiến lược, đảm bảo tối ưu lợi ích của ta, không để bị động, bất ngờ chiến lược.

- Tập trung triển khai các hoạt động hợp tác quốc phòng song phương với các đối tác chủ chốt, tiếp tục đưa khuôn khổ quan hệ đã xác lập vào thực chất, đạt hiệu quả thiết thực, phù hợp với lợi ích của ta và đối tác. Tiếp tục ưu tiên quan hệ, hợp tác quốc phòng với các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các nước bạn bè truyền thống, đồng thời mở rộng quan hệ, hợp tác với các nước có tiềm năng.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng triển khai kế hoạch tham gia các cơ chế hợp tác quốc phòng - quân sự song phương và đa phương trong khuôn khổ ASEAN và do ASEAN giữ vai trò chủ đạo. Nghiên cứu tham gia một số hoạt động diễn tập đa phương trong các lĩnh vực nhân đạo như tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ thảm họa ở các mức độ khác nhau; triển khai hiệu quả các chương trình, dự án khắc phục hậu quả chiến tranh; tiếp tục tham gia hiệu quả hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

- Chuẩn bị chu đáo tham gia và tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại như: Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam lần thứ 3; Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc - Lào lần thứ nhất; Cuộc gặp giữa 03 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam - Lào - Campuchia và Diễn tập chung Quân đội 03 nước Việt Nam - Lào - Campuchia tại Việt Nam và các hoạt động đối ngoại quốc phòng đa phương theo cơ chế thường niên luân phiên. □

BBT



THẾ GIỚI TRƯỚC BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ: KHI PHÂN MẢNH TRỞ THÀNH XU THẾ MỚI CỦA HỆ THỐNG QUỐC TẾ

Hội nghị an ninh Munich (MSC) là hội nghị thường niên quan trọng về các vấn đề an ninh quốc tế được tổ chức tại Munich, Đức từ năm 1963. Hội nghị năm nay được tổ chức từ ngày 13 đến 15/2/2026. Những diễn biến tại MSC năm nay không chỉ phản ánh bức tranh an ninh toàn cầu đang biến động mạnh mẽ, mà còn cho thấy một thực tế đáng chú ý: thế giới tuy chưa bước vào giai đoạn khủng hoảng sâu sắc, song đang đứng trước một thời điểm mang tính bước ngoặt quan trọng. Trong bối cảnh đó, xu hướng phân mảnh và phân tuyến trong hệ thống quốc tế ngày càng hiện rõ, đặt ra những thách thức chiến lược lâu dài đối với hòa bình, ổn định và phát triển toàn cầu.

Một trật tự đang suy yếu nhưng chưa sụp đổ

Một trong những nhận thức nổi bật được chia sẻ tại hội nghị là sự suy yếu rõ rệt của trật tự quốc tế hậu Chiến tranh thế giới thứ hai. Nhiều nhà lãnh đạo thế giới đã thẳng thắn thừa nhận rằng nền tảng của hệ thống quốc tế dựa trên luật lệ đang bị xói mòn nghiêm trọng.

Thủ tướng Đức Friedrich Merz nhấn mạnh rằng trật tự quốc tế tự do hình thành sau Chiến tranh Lạnh không còn tồn tại như trước. Cùng quan điểm đó, Ngoại trưởng Mỹ Marco Rubio cũng thừa nhận “thế giới cũ đã biến mất”, đồng thời khẳng định nhân loại đang bước vào một kỷ nguyên địa chính trị mới.

Những phát biểu này không mang tính bi quan đơn thuần, mà phản ánh một thực tế: hệ thống quốc tế hiện nay vẫn chưa rơi vào khủng hoảng toàn diện, nhưng các nền tảng từng bảo đảm ổn định trong nhiều thập niên đang bị lung lay. Luật pháp quốc tế - vốn được xem là trụ cột điều chỉnh hành vi quốc gia - ngày càng bị xem nhẹ. Các nước lớn có xu

hướng hành xử theo lợi ích chiến lược riêng thay vì tuân thủ các chuẩn mực chung.

Điều này khiến môi trường quốc tế trở nên bất định hơn, làm gia tăng nguy cơ xung đột và suy giảm lòng tin chiến lược giữa các chủ thể quốc tế.

Rạn nứt xuyên Đại Tây Dương - dấu hiệu của tái cấu trúc quyền lực

Một biểu hiện rõ nét của thời điểm bước ngoặt chính là sự thay đổi trong quan hệ xuyên Đại Tây Dương - nền tảng của trật tự thế giới suốt gần 80 năm qua.

Quan hệ giữa Mỹ và châu Âu, từng được xem là trục ổn định của hệ thống quốc tế, đang đối mặt với nhiều thử thách. Những bất đồng về gánh nặng quốc phòng, chính sách thương mại, lợi ích chiến lược và thậm chí là cam kết phòng thủ tập thể trong khuôn khổ NATO đã khiến lòng tin chiến lược suy giảm đáng kể.

Sự xuất hiện của các nhà lãnh đạo như Tổng thống Pháp Emmanuel Macron tại hội nghị cho thấy nỗ lực duy trì đối thoại và củng cố hợp tác. Tuy nhiên, những lời kêu gọi “hàn gắn niềm tin” cũng đồng thời phản ánh mức độ rạn nứt chưa từng có trong lịch sử quan hệ đồng minh.

Đáng chú ý, châu Âu đang ngày càng tính đến khả năng tự chủ chiến lược, bao gồm cả việc tăng cường năng lực răn đe độc lập. Việc Đức và Pháp thảo luận về cơ chế răn đe hạt nhân chung cho thấy một xu hướng dịch chuyển quan trọng: an ninh không còn được đặt hoàn toàn dưới chiếc ô bảo trợ của Mỹ.

Đây là dấu hiệu cho thấy hệ thống quyền lực toàn cầu đang bước vào quá trình tái cấu trúc, nơi các trung tâm quyền lực tìm cách giảm phụ thuộc lẫn nhau.

Kinh tế toàn cầu đối mặt với nguy cơ phân tách
Nếu như trước đây toàn cầu hóa được xem



là động lực chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng và thịnh vượng, thì hiện nay chính những nền tảng của nó lại đang bị thách thức. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa đơn phương và bảo hộ thương mại, cùng với việc gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, đang tạo ra những rủi ro lớn cho ổn định kinh tế thế giới. Việc kiểm soát các nguồn tài nguyên chiến lược như đất hiếm, năng lượng hay khoáng sản đang trở thành công cụ cạnh tranh địa chính trị.

Những diễn biến này cho thấy kinh tế không còn là lĩnh vực trung lập mà ngày càng bị “an ninh hóa”. Khi an ninh kinh tế trở thành ưu tiên chiến lược, các quốc gia có xu hướng xây dựng chuỗi cung ứng “thân thiện”, hạn chế phụ thuộc vào đối thủ tiềm tàng.

Hệ quả tất yếu là sự hình thành các khối kinh tế - công nghệ riêng biệt, làm suy yếu tính liên kết của hệ thống toàn cầu.

Xu hướng phân mảnh: đặc trưng của thời kỳ chuyển tiếp

Những biến động nêu trên đang dẫn tới một xu thế nổi bật: phân mảnh và phân tuyến trong hệ thống quốc tế.

Sự tham dự của Ngoại trưởng Trung Quốc Vương Nghị bên cạnh các đại diện phương Tây tại hội nghị cho thấy thế giới vẫn duy trì đối thoại. Tuy nhiên, thực tế là cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc ngày càng gay gắt.

Phân mảnh không nhất thiết đồng nghĩa với đối đầu toàn diện, nhưng phản ánh sự hình thành của các cấu trúc quyền lực song song: Các liên minh an ninh được củng cố; Các mạng lưới kinh tế - công nghệ có xu hướng tách biệt; Các chuẩn mực quốc tế bị diễn giải theo lợi ích riêng.

Điều này khiến môi trường quốc tế trở nên phức tạp hơn bao giờ hết. Khi các chuẩn mực chung bị suy yếu, hành vi quốc gia dễ vượt ra ngoài khuôn khổ kiểm soát, làm gia tăng nguy cơ xung đột.

Thực tế cho thấy, nhiều cuộc xung đột hiện nay chưa có dấu hiệu kết thúc rõ ràng, trong

khí các điểm nóng tiềm tàng tại nhiều khu vực vẫn có thể bùng phát bất cứ lúc nào.

Lịch sử từng chứng kiến những thời điểm mà sự suy yếu của trật tự quốc tế dẫn tới những hệ quả nghiêm trọng. Bài học từ những sai lầm chiến lược trong quá khứ cho thấy, việc đánh giá sai các tín hiệu bất ổn có thể dẫn đến những khủng hoảng mang tính hệ thống.

Hiện nay, thế giới vẫn chưa rơi vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc, nhưng đang ở giai đoạn chuyển tiếp đầy nhạy cảm. Chính trong những thời điểm như vậy, các quyết định chiến lược có thể định hình tương lai trong nhiều thập niên.

Điều đáng chú ý là không một quốc gia nào có thể tự mình ứng phó với những rủi ro toàn cầu. Các thách thức hiện nay - từ xung đột, cạnh tranh công nghệ đến an ninh kinh tế - đều mang tính liên kết cao. Do đó, phản ứng đơn lẻ hoặc dựa vào sức mạnh riêng sẽ không đủ để bảo đảm ổn định lâu dài.

Hướng đi nào cho cộng đồng quốc tế?

Trong bối cảnh phân mảnh gia tăng, yêu cầu cấp thiết là phải nhận diện đúng bản chất của thời điểm bước ngoặt hiện nay. Thế giới cần: tái khẳng định vai trò của luật pháp quốc tế; duy trì các cơ chế đối thoại đa phương; hạn chế xu hướng cực đoan hóa cạnh tranh; cân bằng giữa lợi ích quốc gia và trách nhiệm toàn cầu.

Hội nghị An ninh Munich lần thứ 62 vì vậy không chỉ là diễn đàn trao đổi, mà còn là cơ hội để cộng đồng quốc tế nhìn lại những bài học lịch sử và xác định hướng đi trong tương lai.

Thế giới đang đứng trước một ngưỡng cửa mới - nơi trật tự cũ chưa hoàn toàn sụp đổ nhưng trật tự mới chưa định hình rõ ràng. Chính trong khoảng chuyển tiếp này, xu hướng phân mảnh và phân tuyến ngày càng nổi bật, phản ánh sự dịch chuyển sâu sắc của quyền lực và lợi ích. □

Giang Nam



THẾ GIỚI NĂM 2026 ĐANG ĐỊNH HÌNH MỘT GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP ĐẦY BIẾN ĐỘNG

Bức tranh thế giới năm 2026 đang dần hiện rõ với nhiều chuyển động sâu sắc cả về chính trị, kinh tế và công nghệ. Không phải là một cuộc khủng hoảng toàn diện, nhưng rõ ràng hệ thống quốc tế đang bước vào một giai đoạn chuyển tiếp quan trọng, nơi những xu hướng mới định hình lại cách các quốc gia tương tác, cạnh tranh và hợp tác. Từ những biến động chiến lược đến thay đổi trong cấu trúc kinh tế - công nghệ, có thể nhận diện một chuỗi động lực then chốt đang tác động mạnh mẽ tới trật tự toàn cầu.

Sự trở lại của Donald Trump và tư duy chiến lược mới: Sự trở lại của Tổng thống Donald Trump trên cương vị lãnh đạo nước Mỹ là một trong những yếu tố có ảnh hưởng sâu rộng nhất đến môi trường quốc tế hiện nay.

Chính sách “Nước Mỹ trên hết” không chỉ là khẩu hiệu chính trị, mà phản ánh một sự điều chỉnh chiến lược đáng kể: giảm gánh nặng an ninh ở nước ngoài, yêu cầu đồng minh chia sẻ trách nhiệm nhiều hơn và gia tăng tính mặc cả trong quan hệ song phương. Cách tiếp cận này không chỉ tác động tới quan hệ giữa Mỹ với các đối tác truyền thống như Liên minh châu Âu hay các nền kinh tế châu Á, mà còn góp phần tái định nghĩa cạnh tranh với Trung Quốc.

Năm 2026, trong bối cảnh bầu cử giữa nhiệm kỳ tại Mỹ, chính sách đối ngoại mang tính thực dụng nhiều khả năng tiếp tục định hình cục diện toàn cầu.

Thương chiến lan rộng thành cạnh tranh cấu trúc: Nếu trước đây “thương chiến” chủ yếu xoay quanh thuế quan, thì đến năm 2026,

nó đã trở thành một cấu trúc cạnh tranh toàn diện giữa các khối kinh tế lớn.

Cạnh tranh lan sang chuỗi cung ứng công nghệ cao, xe điện, năng lượng xanh và chất bán dẫn. Các biện pháp kiểm soát xuất khẩu, hạn chế đầu tư xuyên biên giới và yêu cầu nội địa hóa sản xuất ngày càng được mở rộng. Điều này không chỉ tác động tới tăng trưởng kinh tế, mà còn tái định hình bản đồ địa - kinh tế. Các khu vực như ASEAN, Ấn Độ, Trung Đông hay Mỹ Latinh nổi lên như những “điểm đệm” trong quá trình tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thuế quan - công cụ quyền lực mới: Trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng, thuế quan đã trở thành công cụ chính sách trung tâm. Mỹ áp dụng các gói thuế mới đối với hàng hóa Trung Quốc, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và năng lượng tái tạo. Song song đó, EU triển khai cơ chế thuế carbon biên giới nhằm vừa thúc đẩy chuyển đổi xanh vừa bảo vệ sản xuất nội khối.

Ở chiều ngược lại, các nền kinh tế mới nổi sử dụng các biện pháp trả đũa linh hoạt như trợ cấp xuất khẩu hay điều chỉnh thị trường. Hệ quả là môi trường thương mại toàn cầu trở nên phức tạp hơn, chi phí giao dịch tăng cao và doanh nghiệp buộc phải tái cấu trúc chiến lược phát triển.

Công nghệ - trung tâm cạnh tranh chiến lược: Công nghệ tiếp tục là chiến trường chính của cạnh tranh quyền lực. Các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, điện toán đám mây và an ninh dữ liệu trở thành nền tảng cho tư chủ chiến lược. Cuộc cạnh tranh Mỹ - Trung



trong công nghệ ngày càng gay gắt, kéo theo mạng lưới kiểm soát xuất khẩu và phân tách nền tảng dữ liệu. Công nghệ vì thế không chỉ là động lực tăng trưởng, mà còn là ranh giới giữa phụ thuộc và tự chủ.

Tư duy “trao đổi” lên ngôi: Một xu hướng nổi bật khác là sự gia tăng của cách tiếp cận mang tính giao dịch trong quan hệ quốc tế.

Các quốc gia, đặc biệt là cường quốc, ngày càng ưu tiên thỏa thuận song phương dựa trên lợi ích cụ thể thay vì cam kết dài hạn trong khuôn khổ đa phương.

Điều này khiến hệ thống liên minh truyền thống phải thích ứng với tư duy “có điều kiện”, nơi hỗ trợ an ninh hay hợp tác kinh tế đều gắn với yêu cầu cụ thể.

Hệ quả là quan hệ quốc tế trở nên linh hoạt hơn nhưng đồng thời làm suy yếu lòng tin chiến lược.

Những “tạm ước” mong manh: Năm 2026 cũng là thời điểm thử thách các thỏa thuận giảm nhiệt xung đột đạt được trước đó.

Các thỏa thuận ngừng bắn giữa Israel và Hamas, giữa Ấn Độ và Pakistan hay các nỗ lực giảm căng thẳng thương mại Mỹ - Trung đều mang tính tạm thời.

Những thỏa thuận này giúp giảm leo thang nhưng chưa giải quyết căn nguyên xung đột, khiến nguy cơ tái bùng phát vẫn hiện hữu.

Trật tự thế giới trong giai đoạn chuyển tiếp: Thế giới đang bước vào giai đoạn chuyển tiếp sang cục diện đa cực - đa trung tâm.

Quá trình này không diễn ra đột ngột mà thông qua sự tích lũy sức mạnh quốc gia và tái liên kết giữa các quốc gia. Các khuôn khổ hợp tác khu vực được củng cố, trong khi các thể chế đa phương toàn cầu gặp khó khăn trong môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt. Trật

tự mới chưa hình thành rõ ràng, trong khi trật tự cũ không còn nguyên vẹn.

Trong bối cảnh chính sách thay đổi nhanh chóng và công nghệ làm biến đổi không gian thông tin, lòng tin trong quan hệ quốc tế đang suy giảm.

Cạnh tranh công nghệ, phân mảnh kinh tế và chủ nghĩa dân túy làm xói mòn niềm tin vào các thể chế đa phương.

Niềm tin công chúng vào chính phủ, thị trường và truyền thông cũng bị tác động bởi bất bình đẳng và thông tin sai lệch.

Thiếu hụt lòng tin làm gia tăng chi phí hợp tác và khiến cơ chế quản trị khủng hoảng trở nên mong manh.

Căng thẳng và nhiễu động: Căng thẳng giữa các quốc gia gia tăng, thể hiện qua quân sự hóa khu vực, chạy đua công nghệ và siết chặt liên minh. Cạnh tranh lan sang các không gian mới như vũ trụ, hạ tầng số và hàng hải. Đồng thời, kinh tế thế giới đối mặt với nhiễu “nhiều động” do rủi ro nợ công, chi phí năng lượng và dịch chuyển chuỗi cung ứng. Công nghệ mới tạo cơ hội tăng trưởng nhưng cũng gây biến động thị trường lao động.

Năm 2026 được dự báo không phải là năm của những biến cố đột ngột, mà là năm của những chuyển động âm thầm nhưng sâu sắc. Những xu hướng như cạnh tranh công nghệ, thương mại cấu trúc, thiếu hụt lòng tin và chuyển tiếp trật tự đang định hình một thế giới mới. Trong bối cảnh đó, khả năng thích ứng, quản trị rủi ro và tăng cường nội lực sẽ trở thành yếu tố quyết định vị thế của mỗi quốc gia trong giai đoạn đầy biến động phía trước. □

Giang Nam



NHỮNG CHÍNH SÁCH MỚI NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 2/2026

Không xử phạt chậm nộp hồ sơ khai thuế khi phải nộp lại do thay đổi kỳ tính thuế

Có hiệu lực từ ngày 14/2/2026, Nghị định số 373/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Nghị định bổ sung khoản 3 Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn trường hợp người nộp thuế đã khai thuế theo quý nhưng không đủ điều kiện khai thuế theo quý.

Trong đó, Nghị định quy định người nộp thuế không bị xử phạt vi phạm hành chính về chậm nộp hồ sơ khai thuế đối với hồ sơ khai thuế của các kỳ tính thuế phải nộp lại do thay đổi kỳ tính thuế. Hồ sơ khai thuế các tháng đã nộp lại được xác định là hồ sơ thay thế cho hồ sơ khai thuế theo quý đã nộp.

Cá nhân mua, bán vàng miếng với tổ chức không có giấy phép sẽ bị phạt tới 20 triệu đồng

Ngày 25/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 340/2025/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng. Trong đó, Nghị định quy định hành vi không thực hiện thanh toán mua, bán vàng qua tài khoản thanh toán bị phạt tới 20 triệu đồng; cá nhân mua, bán vàng miếng với tổ chức không có giấy phép sẽ bị phạt tới 20 triệu đồng; mang theo vàng khi xuất, nhập cảnh không đúng quy định bị phạt tới 100 triệu đồng; phạt tiền từ 250-300 triệu đồng đối với hành vi hoạt động sản xuất vàng miếng không đúng quy định của pháp luật...

Theo quy định tại Khoản 9 Điều 28 Nghị định 340, các hành vi vi phạm trong hoạt động sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu và kinh doanh vàng miếng có thể bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu tang vật vi phạm.

Nghị định có hiệu lực từ 9/2/2026.

Từ 14/2/2026 không xử phạt chậm nộp hồ sơ khai thuế khi phải nộp lại do thay đổi kỳ tính thuế

Chính phủ ban hành Nghị định số 373/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Nghị định số 373/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 14/2/2026; bổ sung khoản 3 Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn trường hợp người nộp thuế đã khai thuế theo quý nhưng không đủ điều kiện khai thuế theo quý.

Trong đó, Nghị định quy định người nộp thuế không bị xử phạt vi phạm hành chính về chậm nộp hồ sơ khai thuế đối với hồ sơ khai thuế của các kỳ tính thuế phải nộp lại do thay đổi kỳ tính thuế. Hồ sơ khai thuế các tháng đã nộp lại được xác định là hồ sơ thay thế cho hồ sơ khai thuế theo quý đã nộp.

Trước đây, Nghị định 126/2020/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về việc miễn xử phạt vi phạm hành chính đối với các hồ sơ khai thuế bị chậm khi phải nộp lại do thay đổi kỳ tính thuế. Nghị định 373/2025/NĐ-CP đã bổ sung quy định này nhằm tạo điều kiện, giảm rủi ro xử phạt do sai kỳ tính thuế.



Doanh nghiệp lữ hành có thể bị phạt tới 40 triệu đồng nếu để khách du lịch trốn ở lại nước ngoài trái phép

Ngày 30/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 348/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP.

Nghị định sửa đổi, bổ sung mức phạt đối với hành vi để khách du lịch trốn ở lại nước ngoài hoặc trốn ở lại Việt Nam trái phép tại điểm c khoản 13 Điều 7 Nghị định số 45/2019/NĐ-CP theo hướng quy định hành vi và mức phạt tiền thống nhất với hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 9 Điều 21 của Nghị định số 282/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình.

Theo quy định tại điểm d khoản 9 Điều 21 của Nghị định số 282/2025/NĐ-CP, tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; tổ chức, môi giới, giúp sức, xúi giục, chứa chấp, che giấu, tạo điều kiện cho người khác ở lại nước ngoài hoặc qua lại biên giới quốc gia trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; giúp sức, xúi giục, chứa chấp, che giấu, tạo điều kiện cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh, ở lại Việt Nam trái phép bị phạt tiền từ 30 triệu đồng đến 40 triệu đồng.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/2/2026.

Quảng cáo online chỉ được chờ tắt tối đa 5 giây

Chính phủ ban hành Nghị định số 342/2025/NĐ-CP ngày 16/12/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo, trong đó bao gồm hoạt động quảng cáo trên mạng, có hiệu lực từ ngày 15/2.

Một trong những điểm đáng chú ý là Nghị định quy định khá chặt chẽ về hoạt động quảng cáo trên mạng không ở vùng cố định.

Điều 17 của Nghị định quy định tính năng, biểu tượng để tắt quảng cáo phải bảo đảm việc quảng cáo được tắt chỉ với một lần tương tác; không có biểu tượng tắt quảng cáo giả hoặc biểu tượng tắt quảng cáo khó phân biệt, khó xác định.

Không có thời gian chờ tắt quảng cáo đối với quảng cáo dưới dạng hình ảnh tĩnh; thời gian chờ tắt quảng cáo tối đa là 5 giây đối với quảng cáo dưới dạng chuỗi hình ảnh chuyển động, video.

Ngoài ra, phải bố trí biểu tượng và hướng dẫn quy trình để người sử dụng thông báo nội dung quảng cáo vi phạm pháp luật và lựa chọn từ chối, tắt hoặc không tiếp tục xem quảng cáo không phù hợp.

Nhà nước hỗ trợ, khuyến khích phát triển văn học

Chính phủ ban hành Nghị định số 350/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định về khuyến khích phát triển văn học, bao gồm: Hỗ trợ phát triển văn học; tổ chức trại viết, trại sáng tác văn học; cuộc thi viết, cuộc thi sáng tác tác phẩm văn học; giải thưởng văn học; giới thiệu, quảng bá, phổ biến văn học trong nước và ngoài nước.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/2/2026. □

Phương Anh



ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 3/2026

1 Tuyên truyền sâu rộng kết quả Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các hoạt động triển khai Nghị quyết Đại hội; công tác chuẩn bị cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; công tác tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2026 - 2031; tiếp tục tuyên truyền tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; tiếp tục tuyên truyền về kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh; các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của tỉnh; hoạt động đối ngoại và tham dự hội nghị quốc tế quan trọng của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước; những thành tựu nổi bật của Việt Nam đạt được khi tham gia và đóng góp vào các cơ chế, diễn đàn đa phương; những nỗ lực trong giải quyết các thách thức chung hiện nay như an ninh biển, biến đổi khí hậu, lương thực, nguồn nước...; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các sự kiện trong tỉnh, trong nước, quốc tế nổi bật...; tuyên truyền sâu rộng, kịp thời các chỉ đạo điều hành của Chính phủ về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2026.

2 Tuyên truyền kết quả 05 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW, gương điển hình các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong học tập và làm theo Bác; tuyên truyền một số bài viết và phát biểu chỉ đạo quan trọng của Tổng Bí thư Tô Lâm; tuyên truyền, quán triệt

05 vấn đề trọng tâm được đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; tuyên truyền công tác tuyên, gọi công dân nhập ngũ năm 2026; chú trọng những điểm mới trong năm đầu tiên công tác tuyển quân được thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3 Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2026-2030 với chủ đề “Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc, bứt phá đưa đất nước vào kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”, được Thủ tướng Chính phủ phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; tuyên truyền Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, Phong trào “Bình dân học vụ số”; lan tỏa những mô hình hay, cách làm hiệu quả về phổ cập kỹ năng số, giúp mọi người dân có thể tiếp cận, sử dụng và làm chủ công nghệ một cách hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm; phòng, chống thiên tai ứng phó với biến đổi khí hậu; công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng.

4 Tuyên truyền công tác chăm lo Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc bảo đảm Nhân dân đón Tết an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, nghĩa tình; tuyên truyền các hoạt động tổ chức vui xuân, đón Tết; những giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt



đẹp của dân tộc Việt Nam mỗi khi Tết đến, Xuân về; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phê phán những hành vi trái với văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam và các biểu hiện thương mại hóa trong hoạt động lễ hội diễn ra trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026.

Tiếp tục tuyên truyền công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau Tết Bính Ngọ 2026; làm rõ quyết tâm, nỗ lực của các lực lượng chức năng trong chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện sớm, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, góp phần ổn định thị trường, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, doanh nghiệp và giữ vững kỷ cương, pháp luật. Tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức về hậu quả, tác hại của hàng giả, hàng kém chất lượng đối với sức khỏe người tiêu dùng, môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh, uy tín thương hiệu sản phẩm và thương hiệu quốc gia; gắn với tuyên truyền hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2026 (ngày 15/3/2026).

5 Tiếp tục tuyên truyền, phản ánh việc tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất 09 nghị quyết chiến lược được Bộ Chính trị khóa XIII, những kết quả bước đầu, chuyển biến tích cực trong quá trình triển khai các nghị quyết về phát triển kinh tế nhà nước và phát triển văn hóa Việt Nam; tuyên truyền, phổ biến một số văn bản mới ban hành: Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 23/01/2026 của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chỉ thị số 02-CT/TW ngày 31/01/2026 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong tình hình mới;

Kế hoạch số 17-KH/BCĐ ngày 31/01/2026 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026; công điện số 07/CĐ-TTg ngày 01/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ phục vụ Nhân dân đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; công điện số 10/CĐ-TTg ngày 04/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác tổ chức vận tải bảo đảm trật tự, an toàn giao thông dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội xuân năm 2026; Quy định số 06-QĐ/TW ngày 09/02/2026 của Ban Bí thư về quản lý và sử dụng thẻ đảng viên; Quy định số 01-QĐ/TW ngày 03/2/2026 của Bộ Chính trị về chế độ đảng phí; Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

6 Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trong tháng 3: Kỷ niệm 116 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3/1910 - 08/3/2026) và 1986 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng; 95 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2026); 91 năm Ngày truyền thống các lực lượng Dân quân tự vệ (28/3/1935 - 28/3/2026); 37 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2026) và 67 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2026); 80 năm Ngày thể thao Việt Nam (27/3/1946 - 27/3/2026).

Ngoài các nội dung nêu trên, các cấp ủy, các ngành căn cứ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị mình để chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền cho phù hợp. □

BẢN TIN Sinh hoạt chi bộ

SỐ 2 - 2026



Chỉ đạo nội dung

Đồng chí LƯƠNG ĐỨC MINH
ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ

Chịu trách nhiệm nội dung

Đồng chí NGUYỄN QUANG HƯNG
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ

Ban biên tập

Nguyễn Đoàn Cần
Nguyễn Hồng Vinh
Nguyễn Ngọc Vinh
Bùi Thành Vân
Nguyễn Thị Lan Phương
Phạm Thị Phương
Nguyễn Thị Duyên
Nguyễn Tiến Đức

Trình bày và sửa bản in

Phạm Thị Phương

Chế bản tại Công ty TNHH Phương Mai

TRONG SỐ NÀY

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

- Quy định của Ban Bí thư về quản lý và sử dụng thẻ đảng viên 1
- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, phát triển vật liệu xây dựng trong giai đoạn mới 2

TRUYỀN THÔNG

- Kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2026) 5
- Kỷ niệm 116 năm ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3/1910 - 8/3/2026): Quyền phụ nữ toàn cầu: Những bước tiến đáng ghi nhận và nguy cơ thụt lùi hiện hữu 7

HƯỚNG TỚI CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

- Một số nội dung trọng tâm cần tập trung tuyên truyền trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 9
- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 10
- Công tác chuẩn bị bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh được triển khai bảo đảm đúng tiến độ 12

HỌC TẬP, LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- Phú Thọ đưa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào cuộc sống 14

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

- Xây dựng "sức đề kháng xã hội" trên không gian mạng - yêu cầu cấp thiết trong bảo vệ nền tảng tư tưởng hiện nay 17
- Đấu tranh phản bác luận điệu "phi chính trị hóa văn hóa" của các thế lực thù địch 18

NGHIÊN CỨU- TRAO ĐỔI- THỰC TIỄN

- Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ: Tư duy chiến lược mở ra không gian phát triển mới 20
- Bước chuyển chiến lược đặt con người ở trung tâm của sự phát triển 21

TIN TRONG TỈNH

- Chủ tịch nước Lương Cường thăm, chúc Tết Nhân dân và lực lượng vũ trang tỉnh Phú Thọ 23
- Khai mạc Kỳ họp tổng kết HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 24
- Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông cắt băng khánh thành Trung tâm Camera giám sát an ninh trật tự, xử lý vi phạm về trật tự ATGT 25
- Thông xe, vận hành cầu phao Đoàn Hùng chỉ sau 24 giờ lắp đặt 26
- Hệ thống camera giám sát xử phạt vi phạm về trật tự an toàn giao thông chính thức vận hành từ 11 giờ ngày 16/2 29
- Tình hình kinh tế - xã hội Phú Thọ khởi sắc ngay từ những tháng đầu năm 29
- Triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ 30
- Quy chế phối hợp giữa UBND các xã, phường với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh Phú Thọ trong công tác tham mưu và triển khai nhiệm vụ quản lý Nhà nước 32

TIN TRONG NƯỚC

- Tổng Bí thư Tô Lâm dự Lễ phát động "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" 34
- Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026 35
- Nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 36
- Hoàn thành chiến dịch làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trong tháng 3 38

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

- Một số kết quả chủ yếu chuyến thăm cấp Nhà nước đến Lào và Vương quốc Campuchia của Tổng Bí thư Tô Lâm 39
- Một số kết quả chủ yếu của công tác hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 41
- Thế giới trước bước ngoặt lịch sử: Khi phân mảnh trở thành xu thế mới của hệ thống quốc tế 44
- Thế giới năm 2026 đang định hình một giai đoạn chuyển tiếp đầy biến động 46

TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT

- Những chính sách mới nổi bật có hiệu lực từ tháng 2/2026 48
- Định hướng tuyên truyền tháng 3/2026 50



10 NHÓM NHIỆM VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIV



Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức đảng, mỗi đảng viên, mỗi cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu phải chủ động chuyển từ “nhận thức đúng” thành “tổ chức triển khai có hiệu quả”; từ “quyết tâm cao” thành “kết quả rõ”; kết hợp “chỉ đạo, điều hành” với “kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm” triển khai 10 Nhóm nhiệm vụ với từng khung thời gian thực hiện, hoàn thành cụ thể.



Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII và tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011-2025); phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIV do đồng chí Lê Minh Hùng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương trình bày tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng tổ chức ngày 7/2/2026.



864 NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI



Ngày bầu cử: 15/3/2026

182 đơn vị bầu cử

864 người ứng cử



SỐ LIỆU CỦA TỪNG TỈNH, THÀNH PHỐ

	182 ĐƠN VỊ BẦU CỬ	864 NGƯỜI ỨNG CỬ	500 ĐBQH ĐƯỢC BẦU
1 TP Hà Nội	11	54	32
2 TP Hồ Chí Minh	13	64	38
3 TP Hải Phòng	7	33	19
4 TP Đà Nẵng	5	24	14
5 TP Cần Thơ	6	30	18
6 TP Huế	4	17	9
7 Tỉnh An Giang	7	35	21
8 Tỉnh Bắc Ninh	6	28	16
9 Tỉnh Cà Mau	5	23	13
10 Tỉnh Cao Bằng	3	13	7
11 Tỉnh Đắk Lắk	5	25	15
12 Tỉnh Điện Biên	3	13	7
13 Tỉnh Đồng Nai	6	30	18
14 Tỉnh Đồng Tháp	6	30	18
15 Tỉnh Gia Lai	6	28	16
16 Tỉnh Hà Tĩnh	3	15	9
17 Tỉnh Hưng Yên	6	28	16
18 Tỉnh Khánh Hòa	4	20	12
19 Tỉnh Lai Châu	3	13	7
20 Tỉnh Lâm Đồng	6	29	17
21 Tỉnh Lạng Sơn	3	13	7
22 Tỉnh Lào Cai	4	18	10
23 Tỉnh Nghệ An	6	28	16
24 Tỉnh Ninh Bình	8	35	19
25 Tỉnh Phú Thọ	6	29	17
26 Tỉnh Quảng Ngãi	4	19	11
27 Tỉnh Quảng Ninh	3	15	9
28 Tỉnh Quảng Trị	4	18	10
29 Tỉnh Sơn La	3	15	9
30 Tỉnh Tây Ninh	5	25	15
31 Tỉnh Thái Nguyên	5	20	10
32 Tỉnh Thanh Hóa	6	29	17
33 Tỉnh Tuyên Quang	4	18	10
34 Tỉnh Vĩnh Long	6	30	18